

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
 Hà nội, ngày 20/07/2016

THỜI GIAN	NỘI DUNG
8h00 - 8h30	Đón khách và đăng ký cổ đông tham dự
8h30 - 9h00	1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu. 2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội. 3. Bầu Đoàn Chủ tịch (xin ý kiến). 4. Đại diện Đoàn Chủ tịch cử Ban Thư ký Đại hội (xin ý kiến). 5. Đại diện Đoàn Chủ tịch đề cử Ban kiểm phiếu (ĐH thông qua) 6. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội (ĐH thông qua) 7. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (ĐH thông qua) 8. Thông qua nội dung chương trình Đại hội (ĐH thông qua).
9h00 - 11h00	9. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016 của ABIC; 10. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2016 của ABIC; 11. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2015 của ABIC; 12. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2016 của ABIC; 13. Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 của ABIC; 14. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 của ABIC; 15. Phương thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016 của ABIC; 16. Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2015 của ABIC; 17. Trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 thông qua Phương án cơ cấu ABIC; 18. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Ông Lê Hồng Quân - Thành viên HĐQT thay thế Ông Phạm Đức Tuấn điều động theo quyết định Agribank; 19. Trình ĐHĐCĐ chấp thuận Đơn xin thôi tham gia HĐQT ABIC của ông Đặng Thế Vinh; 20. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Thành viên HĐQT thay thế Ông Đặng Thế Vinh nghỉ hưu; 21. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn Trưởng Ban kiểm soát nghỉ chế độ; 22. Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn bầu Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách ABIC thay thế; 23. Trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch ngân sách của HĐQT và BKS năm 2016; 24. Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016. 25. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên từ 9 - 24 (Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết);
11h00 - 11h15	Nghỉ giải lao
11h15 - 11h40	26. Báo cáo kết quả kiểm phiếu; 27. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016; 28. Bế mạc Đại hội.



Đinh Việt Đông



CÔNG TY CP BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà chung cư 29T1, Hoàng Đạo Thúy
Phường Trung Hòa, Cầu giấy- Hà Nội
Điện thoại: (04) 6299 0055– Fax: (04) 6258 0055

Số: 49 /2016/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty tại kỳ họp lần thứ 38 ngày 04/7/2016 về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

1. Nguyên tắc:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành công .

2- Thành phần tham dự :

- Bao gồm toàn bộ các cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông: ngày 16/03/2016.
- Cổ đông đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban tổ chức tại địa điểm tổ chức Đại hội.

3- Trật tự của Đại hội

- Tất cả các cổ đông đến dự đại hội ăn mặc trang trọng, lịch sự.
- Cổ đông khi vào Hội trường Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc trong phòng Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội, máy điện thoại phải tắt hoặc không được để chuông.


4- Phát biểu ý kiến tại đại hội

4.1- Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

4.2- Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

5- Quy định về Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội

5.1- Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện. Phiếu biểu quyết ghi rõ tên cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc đại diện) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp. 

5.2- Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đánh dấu X vào các lựa chọn tương ứng trên Phiếu biểu quyết. Số phiếu biểu quyết cho một vấn đề tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

5.3- Phiếu biểu quyết hợp lệ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Phiếu do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu treo của Công ty
- Phiếu được biểu quyết theo đúng cách thức quy định tại mục 5.2 trên đây.
- Phiếu còn nguyên vẹn, không bị rách, không tẩy xóa, không sửa chữa hoặc thêm các nội dung trong phiếu.
- Phiếu không hợp lệ: là phiếu không đáp ứng được các yêu cầu đối với phiếu hợp lệ nêu trên

5.4- Phiếu biểu quyết của các cổ đông sẽ được Ban kiểm phiếu tập hợp và báo cáo kết quả ngay tại Đại hội.

6- Trách nhiệm của Chủ tọa đại hội

6.1- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

6.2- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

6.3- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội. Chủ tọa cử Ban thư ký Đại hội.

6.4 - Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu không quá 3 người và phải được thông qua trước Đại hội.

7- Trách nhiệm của Ban thư ký

7.1- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

7.2- Soạn thảo biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

8- Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

8.1- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua Đại hội.

8.2- Lập biên bản kiểm phiếu và thông báo công khai kết quả biểu quyết tại Đại hội.

8.3- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết.

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu: HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Việt Đông

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội (hiệu lực từ ngày 01/07/2015) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty ABIC đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 nhất trí biểu quyết thông qua ngày 21/6/2014;

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ban hành Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

PHẦN I: HƯỚNG DẪN BẦU

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 16/03/2016).

Điều 2: Tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát

Việc tự ứng cử/đề cử ứng cử viên tham gia bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty ABIC năm 2016 được thực hiện theo qui định tại Điều lệ Công ty ABIC.

Điều 3: Phương thức bầu

3.1. Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền bầu cử của mình cho một hay một số ứng cử viên.

3.2. Trường hợp kết quả bầu cử không chọn được thành viên BKS theo quy định, thì Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét và quyết định.

Điều 4: Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

4.1 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu (treo) của Công ty ABIC.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sẽ được phát phiếu bầu thành viên BKS theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử - kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác. Khi đó, cổ đông sẽ ký tên vào phiếu bầu cử bị sai, Ban bầu cử - kiểm phiếu thu hồi phiếu sai, lập

danh sách có ký tên của người đề nghị đổi phiếu và đổi lại phiếu mới có xác nhận của Ban bầu cử - kiểm phiếu cho cổ đông;

- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên bằng số tuyệt đối vào ô trống bên cạnh tên của ứng cử viên đó trên phiếu bầu;

- Trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền bầu cử.

4.2 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty ABIC;

- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên của ứng cử viên không đúng, hoặc không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu bầu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;

- Phiếu bầu không còn nguyên vẹn;

- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử của cổ đông cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền bầu cử ghi trên phiếu bầu;

Điều 5: Ban bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

5.1 Ban bầu cử:

- Ban bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban bầu cử có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử.

+ Tiến hành kiểm phiếu bầu.

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

5.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Ban bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 6: Nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát

6.1. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã quy định.

6.2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định, thì ứng cử viên nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau, thì Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét, quyết định.

6.3. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát phải đạt tỷ lệ tối thiểu 65% số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

7.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử - kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- + Tổng số quyền bầu cử;
- + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- + Tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu cử của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu);
- + Số lượng và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
- + Số lượng và tỷ lệ quyền bầu cử cho từng ứng cử viên Ban kiểm soát
- + Công bố danh sách thành viên Ban kiểm soát trúng cử.

7.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 8: Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa đoàn Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN II: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm 2 phần và 8 điều và có hiệu lực thi hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ABIC năm 2016 sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Đinh Việt Đông

Số: 50/2016/TT - ABIC – HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng
quản trị Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. Hoạt động của HĐQT năm 2015:

1. Thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Ghi chú
1	Đình Việt Đông	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	Bà Hoàng Thị Tính	Phó Chủ tịch HĐQT/TGD	Điều hành
3	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên	Chuyên trách (thay thế Ông Phạm Đức Tuấn) từ ngày 12/10/2015.
4	Ông Đặng Thế Vinh	Thành viên	Không điều hành
5	Ông Dương Văn Thành	Thành viên	Không điều hành

2. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015:

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014, căn cứ theo Điều lệ tổ chức hoạt động của ABIC và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015, trên cơ sở yêu cầu thực tế trong hoạt động quản trị điều hành kinh doanh của ABIC, trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức các hoạt động và đạt được kết quả sau đây:

a. Các cuộc họp chính thức của HĐQT:

STT	Thời gian	Kỳ họp/Nội dung chính	Kết quả
1	Ngày 14/04/2015	Kỳ họp thứ 33	Ban hành Nghị quyết
2	Ngày 26/06/2015	Kỳ họp thứ 34	Ban hành Nghị quyết
3	Ngày 12/10/2015	Kỳ họp thứ 35	Ban hành Nghị quyết
4	Ngày 16/12/2015	Kỳ họp thứ 36	Ban hành Nghị quyết

b. Về ban hành quy chế, cơ chế quản trị kinh doanh:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014; định hướng, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2015 để trình ĐHĐCĐ thông qua.

- Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 các nội dung cần được thông qua và phê duyệt theo quy định của Pháp luật và Điều lệ ABIC.
 - Thông qua báo cáo tình hình thực hiện quỹ lương năm 2014 và phương án phân phối tiền lương năm 2015;
 - Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính và định mức chi phí kinh doanh năm 2015;
 - Phê duyệt tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ năm 2015;
 - Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch nhân sự 2015;
 - Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của các phòng Thư ký Pháp chế, Đầu tư vốn, Công nghệ Thông tin & Tài sản kỹ thuật thuộc Trụ sở chính Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
 - Phê duyệt chương trình Tái bảo hiểm 2016.
- c. Về tổ chức bộ máy - phát triển hệ thống:*
- Phê duyệt phương án cơ cấu ABIC;
 - Phê duyệt các nội dung liên quan đến tổ chức lại quy trình kinh doanh tại Trụ sở chính và Chi nhánh;
 - Phê duyệt nâng cấp tổ Giám định bồi thường thành phòng Giám định bồi thường tại CN Cần Thơ;
 - Phê duyệt phương án ABIC sử dụng nhãn hiệu của Agribank;
- d. Về công tác nhân sự:*
- Bổ nhiệm và phê duyệt mức thu nhập thành viên HĐQT chuyên trách thay thế;
 - Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2012 - 2017;
 - Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Ông Đỗ Minh Hoàng.
- e. Về đầu tư mua sắm cơ sở vật chất:*
- Phê duyệt kết quả đầu tư mua sắm tài sản 2014 và kế hoạch mua sắm tài sản 2015;
- f. Về một số nội dung khác:*
- Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2015 và nhận cổ tức 2014; Mức tạm ứng và thời điểm nhận cổ tức 2014;
 - Tại các kỳ họp chính thức và thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, trong năm 2015 HĐQT đã quyết nghị về một số vấn đề khác như: Lựa chọn TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015; Kiểm điểm công tác của Ban Tổng Giám đốc để xem xét thi đua khen thưởng; ...
- 3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:**
- a. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:*
- Trong năm 2015 hoạt động của HĐQT đã bám sát các yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định điều chỉnh phù hợp. Trình tự, thủ tục tổ chức các kỳ họp của HĐQT đều được thực hiện



đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của ABIC. Các thành viên HĐQT tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công.

- Hoạt động của HĐQT trong năm 2015 đã có những bước tiến tích cực, đạt được mục tiêu tạo nền tảng để có sự tăng trưởng cao và ổn định, mở rộng hệ thống mạng lưới kinh doanh, lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc tiếp tục tăng trưởng so với năm 2014, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho Trụ sở chính và một số chi nhánh, mua sắm phương tiện cho các đơn vị; lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đề ra, đời sống của người lao động ổn định và từng bước được nâng cao....

b. Hoạt động giám sát của HĐQT :

HĐQT thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác theo đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động , cụ thể như:

- Các cuộc họp của HĐQT đều triệu tập thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự và có báo cáo kết quả công việc bằng văn bản, hoặc giải trình trực tiếp ý kiến chất vấn của thành viên HĐQT tại cuộc họp;
- Các văn bản do Ban Tổng Giám đốc ban hành liên quan đến nhân sự, cơ chế kinh doanh, quản lý rủi ro hoạt động... đều được gửi đến các thành viên HĐQT và BKS .
- Hàng tháng các thành viên Ban Tổng Giám đốc trực tiếp báo cáo kết quả công việc với Chủ tịch HĐQT tại Hội nghị giao ban.
- Các thành viên HĐQT chủ động thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong phạm vi được phân công, thực hiện các hoạt động hỗ trợ các đơn vị chi nhánh. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT được báo cáo với HĐQT tại các kỳ họp.

c. Hoạt động của các Ban thuộc HĐQT:

- Các Ban trực thuộc HĐQT và Thư ký thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công việc quản trị, giám sát và kiểm tra các hoạt động của ABIC .

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016:

Hoạt động của HĐQT trong năm 2016 sẽ tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Năm 2016, HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 các nội dung cần được thông qua và phê duyệt theo quy định của Pháp luật và Điều lệ .
- Duy trì nghiêm túc hoạt động của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ , nâng cao năng lực, hiệu quả giám sát của HĐQT đối với các hoạt động điều hành kinh doanh thường xuyên của ABIC .
- Phát huy tính chủ động của các thành viên HĐQT trong việc quản lý, giám sát và hỗ trợ các đơn vị trong hoạt động kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công.

- Tập trung rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hệ thống các cơ chế, quy chế, quy định về quản trị điều hành hoạt động kinh doanh của ABIC, phát huy vai trò các bộ máy giúp việc HĐQT.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức tại Trụ sở chính và các chi nhánh theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Xây dựng cơ chế phát triển nguồn nhân sự có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực tiễn kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ các đơn vị trên toàn hệ thống.
- Phát triển thêm các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm liên kết với ngân hàng.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược kinh doanh 5 năm (2012-2017) đã được ĐHĐCĐ năm 2012 phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.



Đinh Việt Đông

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của ABIC;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của ABIC đã được kiểm toán,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2016 của ABIC với những nội dung sau:

I. Đặc điểm tình hình chung:

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường, giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa có xu hướng giảm nhanh, việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế Việt Nam. Ở trong nước, giá cả trên thị trường thế giới biến động, nhất là giá dầu giảm gây áp lực đến cân đối ngân sách Nhà nước, nhưng đồng thời là yếu tố thuận lợi cho việc giảm chi phí đầu vào, phát triển sản xuất và kích thích tiêu dùng. Kinh tế vĩ mô, mặt bằng lãi suất tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; Tăng trưởng GDP đạt 6,68%, vượt kế hoạch đề ra (6,2%), đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây; Tốc độ tăng giá tiêu dùng giảm mạnh từ 18,13% năm 2011 xuống còn 0,63% năm 2015, thấp nhất trong 14 năm qua.

Trong năm 2015, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam tập trung hoàn thành các mục tiêu quan trọng; Đề án tái cơ cấu của Ngân hàng Nhà nước, hoạt động tín dụng tập trung vào thị trường nông nghiệp, nông thôn. Các đơn vị trong hệ thống Agribank đã nỗ lực khắc phục khó khăn, phát triển kinh doanh theo hướng ổn định, an toàn hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, thị phần. Tuy nhiên, năm 2015, Agribank vẫn phải nỗ lực xử lý dứt điểm nợ xấu tồn đọng từ các năm trước. Tỷ lệ tăng trưởng tín dụng năm 2015 đạt 16%, trong đó dư nợ cho vay hộ sản xuất và cá nhân tốc độ tăng trưởng tăng 19,4%.

Thị trường bảo hiểm Việt Nam: Tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ với mức tăng trưởng doanh thu cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Tổng doanh thu phí bảo hiểm Phi nhân thọ năm 2015 ước đạt 31.374.000 triệu đồng, tăng trưởng 14% so với cùng kỳ, chi phí bồi thường ước đạt 13.200.000 triệu đồng chiếm tỷ lệ 42% doanh thu (chưa bao gồm dự phòng bồi thường). Năng lực tài chính của các Doanh nghiệp bảo hiểm ngày càng được tăng cường vững chắc, giá trị tổng tài sản của các doanh nghiệp Phi nhân thọ ước đạt 69.473.000 triệu đồng. Năm 2015 là năm cuối thực hiện Đề án tái cấu trúc của Chính phủ, nhằm phát triển thị trường bảo hiểm an toàn, hiệu quả và bền vững, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu bảo hiểm cho các lĩnh vực kinh tế và dân cư, góp phần ổn định kinh tế xã hội. Hành lang pháp lý quản lý hoạt động kinh doanh bảo hiểm tiếp tục được sửa đổi, bổ sung nhiều qui định mới trên các lĩnh vực về quản trị điều hành, các chỉ tiêu đánh giá xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm, về hợp đồng bảo hiểm, đồng bảo hiểm, nợ phí bảo hiểm, phát triển các sản phẩm mới trong

nông nghiệp, bảo lãnh xuất khẩu, bảo hiểm năng lượng... Sự thay đổi về môi trường pháp lý làm ảnh hưởng lớn đến môi trường quản trị, cơ chế quản lý và điều hành của công ty.

Năm 2015 thực hiện chỉ đạo của HĐQT Công ty, Ban Lãnh đạo, tập thể cán bộ quản lý chủ chốt, người lao động trong toàn công ty đã nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh đạt được những kết quả cơ bản sau:

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2015

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	TH/KH	Tăng trưởng
I/	Doanh thu bán hàng	700.780	816.500	872.663	106,9%	24,5%
1	Phí Bảo hiểm gốc	632.690	746.500	784.452	105,1%	24,0%
2	Phí nhận tái bảo hiểm	24.200	25.000	40.351	161,4%	66,7%
3	Doanh thu đầu tư tài chính	43.200	45.000	47.524	105,6%	10,0%
4	Thu nhập khác	690		336	-	-51,3%
II/	Lợi nhuận trước thuế	147.936	100.000	105.081	105,1%	-29,0%
	Trong đó					
	Lợi nhuận thuần KDBH	41.636	55.000	57.557	104,6%	38,2%
	Lợi nhuận đầu tư tài chính	48.400	45.000	47.524	105,6%	-1,8%
	Nợ phí chưa thu làm tăng lợi nhuận	10.360	-			
	Hoa hồng chờ phân bổ làm tăng LN	47.540				
III/	Cổ tức	12%	12%	12%	100%	0,0%
IV/	Thu nhập BQ người lao động (tháng)	17	Đảm bảo	19,9		

(Lợi nhuận trước thuế 2015 giảm 29% là do: Năm 2014 là năm đầu tiên thực hiện hạch toán chi phí hoa hồng chờ phân bổ theo Thông tư 232/2013/TT-BTC nên đã làm tăng lợi nhuận 47.540 triệu đồng, nếu loại trừ yếu tố này thì lợi nhuận năm 2015 tăng 4.685 triệu đồng đạt mức tăng trưởng 4,7% so với năm 2014).

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2015

2.1 Doanh thu phí bảo hiểm

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Ngành vụ	Doanh thu phí BH gốc		So sánh 2015/2014	
		Năm 2015	Năm 2014	Giá trị	Tỷ lệ
1	BH con người	562.458	415.014	147.444	35,5%
2	BH TS và KT	52.113	80.297	-28.184	-35,1%
3	BH hàng hoá	3.503	4.452	-949	-21,3%
4	BH xe cơ giới	140.712	108.863	31.849	29,3%
5	BH cháy, nổ	16.532	12.772	3.760	29,4%
6	BH tàu thuyền	6.665	9.003	-2.338	-26,0%
7	BH khác	2.469	2.293	176	7,7%
	Tổng cộng	784.452	632.694	151.758	24,0%

Tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2015 thực hiện 784.452 triệu đồng tăng trưởng 151.758 triệu đồng so với năm 2014, tốc độ tăng trưởng 24,0%. Doanh thu BH con người đạt 562.458 triệu đồng, tăng trưởng 147.444 triệu đồng so với năm 2014, tốc độ tăng trưởng 35,5%, tiếp theo là bảo hiểm xe cơ giới đạt 140.712 triệu đồng tăng trưởng 31.849 triệu đồng so với năm

2014, tốc độ tăng trưởng 29,3%. BH Tài sản và Kỹ thuật đạt 52.113 triệu đồng, giảm so với năm 2014 là 28.184 triệu đồng, tỷ lệ giảm 35,1%, trong đó: Doanh thu BH tài sản nội ngành giảm 15.815 triệu đồng do năm 2014 ABIC nhận đồng bảo hiểm dịch vụ này, sang năm 2015 không nhận đồng BH mà thực hiện nhận tái bảo hiểm; các dịch vụ khác giảm 12.285 tỷ chủ yếu do nghiệp vụ XDLĐ không có tái tục (giảm 14,6 tỷ). Doanh thu nhóm nghiệp vụ TSKT chưa phát triển được như kỳ vọng, chủ yếu do 02 nguyên nhân cơ bản: các đơn vị chưa tích cực tiếp cận các dự án vay vốn do Agribank giải ngân; Năng lực tái bảo hiểm theo hợp đồng cố định còn nhiều hạn chế về điều kiện, điều khoản và năng lực hợp đồng; Trình độ, năng lực nghiệp vụ của cán bộ quản lý và khai thác viên còn yếu. Doanh thu BH cháy nổ đạt 16.532 triệu đồng, tăng trưởng 3.760 triệu đồng so với năm 2014, tốc độ tăng trưởng 29,4%. BH Tàu thuyền đạt 6.665 triệu đồng giảm 2.338 triệu đồng so với năm 2014, tỷ lệ giảm 26,0%. Bảo hiểm hàng hóa (chiếm tỷ trọng 0,45%) đạt doanh thu 3.504 triệu đồng giảm 949 triệu đồng so với năm 2014, tốc độ giảm 21,3%. BH khác đạt 2.469 triệu đồng tăng 176 triệu so với năm 2014, tốc độ tăng trưởng 7,7%.

2.2. Bồi thường bảo hiểm gốc

Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại bảo hiểm gốc năm 2015 là 27%, đảm bảo được mức kiểm soát theo kế hoạch, chi tiết tỷ lệ bồi thường của các sản phẩm chủ yếu của Công ty như sau:

- Bảo hiểm con người tỷ lệ bồi thường 24,4% tăng 0,5% so với năm 2014;
- Bảo hiểm Tài sản và kỹ thuật tỷ lệ bồi thường 14,0%, năm 2014 tỷ lệ bồi thường được hoàn nhập dự phòng đã trích nên không phát sinh tăng chi phí bồi thường;
- Bảo hiểm xe cơ giới tỷ lệ bồi thường 40,6% giảm 7,0% so với năm 2014;
- Bảo hiểm trách nhiệm chung tỷ lệ bồi thường 722,4% tăng 720,3% so với năm 2014 (Nguyên nhân tại ABIC Hồ chí minh phát sinh vụ bồi thường tại cơ sở Nam Lợi Hưng số tiền ước bồi thường 4.500 triệu đồng).

2.3 Hoạt động tái bảo hiểm.

Hoạt động TBH nhìn chung đã tuân thủ các quy định của Pháp luật và Công ty; về cơ bản đáp ứng nhu cầu khai thác; thực hiện thu đòi bồi thường TBH tương đối nhanh và hiệu quả (trong đó đã thu đòi thành công vụ tàu Thái Tuấn 27 số tiền 32 tỷ đồng tồn đọng từ năm 2012).

2.4 Công nợ

Tổng nợ phải thu khó đòi toàn Công ty đến 31/12/2015 là 6.347 triệu đồng, đơn vị có nợ phải thu khó đòi cao là ABIC Thanh Hóa 1.737 triệu đồng, ABIC Hà Nội 1.476 triệu đồng, Trụ sở chính 1.080 triệu đồng, ABIC Hải Phòng 1.009 triệu đồng, ABIC Nghệ An 997 triệu đồng. Công nợ phí BH phải thu khó đòi chủ yếu là nợ trên 1 năm, nợ dưới 1 năm chiếm tỷ lệ nhỏ.

2.5 Hoạt động đầu tư tài chính.

Tổng doanh thu đầu tư tài chính năm 2015 đạt 47.524 triệu đồng, hoàn thành 105,6% kế hoạch năm 2015.

Đánh giá chung về kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động toàn công ty năm 2015:

- Các khoản khoán chi kinh doanh và khoán chi quản lý áp dụng năm 2015 với đơn giá không đổi so với 2014 (tỷ trọng trên doanh thu không đổi). Tổng Giám đốc đã giao khoán cho các đơn vị theo định mức HĐQT đã phê duyệt, chỉ yêu cầu hồ sơ chứng từ theo đúng quy định pháp luật.

- Hầu hết các đơn vị đều hạch toán chi phí khác trực tiếp kinh doanh và chi phí quản lý không vượt tổng nguồn khoán chi kinh doanh và khoán chi quản lý theo quyết định giao của Tổng

Giám đốc. Trường hợp các đơn vị chi không hết nguồn sau khi khóa sổ quyết toán và kiểm toán làm tăng quỹ thu nhập tính toán.

- Số lượng lao động năm 2015 là 553 lao động tăng 6% so với kế hoạch đề ra, tăng 15% so với năm 2014 tương ứng với 74 lao động.

- Doanh thu kinh doanh bảo hiểm tăng 7% so với kế hoạch và tăng trưởng 26% so với cùng kỳ năm trước.

- Năng suất lao động bình quân năm 2015 đạt 1.264,68 triệu đồng tăng 10% so với năm 2014.

- Tiền lương bình quân đạt 19,070 triệu đồng/người/tháng tăng 4% so với kế hoạch và tăng 17% so với 2014.

2.8 Một số nội dung khác

2.8.1) Công tác chấn chỉnh toàn hệ thống về tính tuân thủ, chỉnh sửa quy tắc biểu phí

Công ty đã thực hiện chấn chỉnh tính tuân thủ chỉ đạo điều hành của các cấp trong toàn hệ thống, các đơn vị đã kịp thời triển khai công tác kinh doanh theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

Ban hành được quy trình khai thác thống nhất áp dụng đối với các nghiệp vụ để dần đưa hoạt động khai thác vào khuôn khổ, làm rõ trách nhiệm của từng bộ phận, hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

Đã hoàn thành công tác rà soát các quy tắc biểu phí, thực hiện sửa đổi các sản phẩm đáp ứng với yêu cầu thực tiễn kinh doanh. Cơ bản hoàn thành chỉnh sửa và ban hành quy tắc biểu phí các sản phẩm chủ yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.8.2) Công tác Công nghệ Thông tin

Kịp thời chỉnh sửa phần mềm ứng dụng tác nghiệp nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu quản trị, quản lý và điều hành của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và các phòng chức năng. Đã phối hợp với công ty KPMG thực hiện đánh giá tổng thể thực trạng hệ thống công nghệ thông tin toàn công ty, bao gồm: phần cứng, phần mềm, các ứng dụng tác nghiệp và kế hoạch lộ trình phát triển công nghệ thông tin tại ABIC đến năm 2020. Xây dựng và đưa vào triển khai trong thực tiễn ứng dụng báo phát sinh khai thác BH xe cơ giới qua kênh Bancassurance và phần mềm quản lý văn bản điện tử trong toàn công ty. Xây dựng, triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử trong toàn hệ thống, phần mềm in đơn, quản lý đơn BH tiền Công ty Ngân quỹ Agribank. Tuy nhiên hoạt động CNTT còn một số tồn tại: chưa xây dựng được hệ thống các văn bản quản lý về chung về CNTT như quy trình thay đổi tính năng phần mềm về ứng dụng tác nghiệp, quy trình chỉnh sửa số liệu, các quy định về bảo mật, công tác đào tạo người dùng khai thác các tính năng tiện ích của phần mềm chưa thường xuyên, việc phân công cán bộ quản lý theo chức năng, nhiệm vụ chưa được khoa học...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2016.

Năm 2016 là năm bản lề cho giai đoạn trung hạn tiếp theo thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm giai đoạn 2016-2020. Cục Quản lý, Giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính) cho biết, sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp luật kinh doanh bảo hiểm; Tập trung xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định về kinh doanh bảo hiểm.

Đặc biệt, Cục Quản lý, Giám sát bảo hiểm cũng sẽ tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp bảo hiểm phát triển, đa dạng hóa sản phẩm và kênh phân phối, thúc đẩy thị trường duy trì mức độ tăng trưởng tích cực, ổn định; tăng cường hiệu quả quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp bảo hiểm; nâng cao tính an toàn của hệ thống, hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bảo hiểm ...Dự kiến thị trường

Bảo hiểm Phi Nhân thọ ước đạt doanh thu phí bảo hiểm 37.000.000 triệu đồng, tăng 18%; Tổng số tiền thực chi bồi thường bảo hiểm ước 15.000.000 triệu đồng, tỷ lệ bồi thường gốc phần đầu đạt 40,0%.

Để có thể đứng vững và phát triển trong quá trình hội nhập, các DN cần tự rà soát, điều chỉnh các quy trình kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực tài chính và chất lượng phục vụ, phát triển sản phẩm theo hướng linh hoạt, đáp ứng được nhu cầu đa dạng của khách hàng. Việc phát triển chiều rộng phải được đi kèm cùng phát triển chiều sâu thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị DN, chú trọng tới chất lượng của đội ngũ đại lý và các kênh phân phối, đầu tư đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia tính phí. Trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, cơ hội sẽ mở ra với hầu hết các nghiệp vụ bảo hiểm, trong đó đáng chú ý, bảo hiểm tài sản có cơ hội gia tăng nhanh chóng khi làn sóng đầu tư FDI từ 11 nước thành viên vào Việt Nam và các quốc gia ngoài TPP vào Việt Nam tăng tốc.

Trong bối cảnh nền kinh tế xã hội và dự báo hoạt động kinh doanh của Agribank trong năm 2016 sẽ tạo nhiều thuận lợi nhưng cũng có nhiều khó khăn thách thức cho hoạt động kinh doanh, Tổng Giám đốc đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2016 với các nội dung sau:

1. Định hướng hoạt động kinh doanh

a) Tập trung nguồn lực phát triển kênh phân phối Banca trên toàn quốc, đặc biệt đối với địa bàn đô thị.

Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các Tổng Đại lý đã tham gia mô hình Banca, đặc biệt là phát triển hoạt động của các Tổng Đại lý chưa phát sinh doanh thu phí bảo hiểm. Phần đầu tăng trưởng 20% tỷ lệ khách hàng hộ sản xuất và cá nhân vay vốn được bảo hiểm và dư nợ tín dụng được bảo hiểm so với năm 2015; chú trọng khai thác các dự án của khách hàng doanh nghiệp có quan hệ vay vốn với Agribank đạt mục tiêu tăng trưởng tối thiểu 30% so với 2015.

b) Định hướng về sản phẩm

Toàn Công ty phần đầu tăng trưởng doanh thu bảo hiểm gốc đạt tối thiểu 18% so với thực hiện 2015 (tương đương tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm Phi nhân thọ), trong đó định hướng tăng trưởng các nhóm sản phẩm như sau:

- BH Bảo an Tín dụng phần đầu tăng trưởng tối thiểu 20%;
- BH Tài sản và Kỹ thuật phần đầu tăng trưởng tối thiểu: 10%;
- BH hàng hóa tăng trưởng tối thiểu: 50%;
- Triển khai thí điểm sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp như: BH cây cao su, BH cây cà phê, BH bò sữa, BH tàu cá và một số sản phẩm mới.

2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh năm 2016

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	So sánh 2016/2015	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng	872.326	976.000	103.737	11,8 %
	Phí gốc	784.452	926.000	141.548	18 %
	Phí nhận TBH	40.351	0		-100%
2	Doanh thu đầu tư TC	47.524	50.000	2.476	5,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	105.081	115.000	9.919	9,4%
4	Cổ tức	12%	12%		
5	Thu nhập BQ người LĐ (Ng/tháng)	19.973	Đảm bảo		-

ST

Ghi chú: Năm 2016 ABIC không giao chỉ tiêu nhận tái bảo hiểm trong kế hoạch kinh doanh để tập trung hỗ trợ hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc và rà soát, chấn chỉnh hoạt động nhận tái bảo hiểm toàn Công ty.

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh

3.1) Phát triển và xây dựng kênh phân phối sản phẩm

Tập trung củng cố và mở rộng phát triển kênh phân phối sản phẩm qua hệ thống Tổng đại lý Agribank là giải pháp quan trọng của Công ty trong năm 2016 và các năm tiếp theo. Trong các năm qua Hệ thống Tổng đại lý Agribank đã khai thác doanh thu phí bảo hiểm chiếm tỷ trọng chủ yếu cho Công ty (năm 2014 chiếm 78%, năm 2015 chiếm 83% tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc).

Làm tốt công tác thông tin hai chiều giữa Tổng đại lý với ABIC là cơ sở để cải tiến công tác phục vụ sau bán hàng, đáp ứng tốt yêu cầu chính đáng của khách trong giải quyết bồi thường. Qua thông tin hai chiều với Tổng đại lý Công ty nắm bắt được nhu cầu bảo hiểm của khách hàng để nghiên cứu đổi mới sản phẩm, xây dựng sản phẩm mới để phát triển kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ.

3.2) Cơ chế khoán kinh doanh

Thực hiện duy trì công tác khoán chi phí hoạt động kinh doanh cho các đơn vị theo doanh thu phí bảo hiểm thực thu tại các đơn vị, tiến hành điều chỉnh định mức khoán 1 số nghiệp vụ phù hợp với thực tế kinh doanh tại các đơn vị nhằm tiết kiệm chi phí kinh doanh hợp lý, tạo nguồn lực để phát triển các sản phẩm theo định hướng khuyến khích phát triển của HĐQT và Tổng giám đốc.

Khoán Quỹ lương cho các đơn vị theo doanh thu và theo hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho người lao động và khuyến khích các đơn vị kinh doanh có lãi, đạt lợi nhuận cao trong hoạt động kinh doanh.

3.3) Công tác giải quyết bồi thường

Thực hiện giám định tổn thất, thu thập, xác minh để giải quyết kịp thời các khiếu nại phát sinh. Đẩy mạnh công tác giải quyết hồ sơ đã phát sinh sự kiện bảo hiểm, tập trung giải quyết hồ sơ bồi thường trên 45 ngày, từng bước nâng cao chất lượng công tác giám định bồi thường, đảm bảo quyền lợi chính đáng của khách hàng tham gia bảo hiểm. Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp bảo hiểm (PVI, MIC, Bảo Việt...) giải quyết khẩn trương các hồ sơ phát sinh đối với tổn thất về tài sản của Agribank.

3.4) Phát triển Công nghệ thông tin

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các ứng dụng để đáp ứng yêu cầu kinh doanh và quản lý, với quy mô phát triển doanh thu phí bảo hiểm như hiện nay (tăng trưởng trên 20%/năm) để quản lý và phục vụ kinh doanh tốt hơn cũng rất cần xây dựng phát triển phần mềm quản lý nghiệp vụ tiên tiến để góp phần nâng cao năng suất lao động, giảm được lao động thủ công trong quá trình lập các báo cáo thống kê phục vụ công tác quản trị điều hành kinh doanh.

3.5) Công tác tái bảo hiểm

Cải thiện chất lượng hoạt động tái bảo hiểm hỗ trợ tốt cho việc kinh doanh bảo hiểm gốc, theo dõi hạch toán kịp thời các hợp đồng nhận, nhượng tái bảo hiểm. Xây dựng và ban hành quy trình, quy định về nhận, nhượng tái bảo hiểm tương đồng với các quy trình, quy định quản lý bảo hiểm gốc. Định kỳ kiểm tra, giám sát công tác tuân thủ về thông báo tái bảo hiểm trong toàn công ty. Ban hành và hướng dẫn chương trình Tái bảo hiểm năm 2016 cho toàn Công ty thực hiện.

3.6) Công tác kế toán tài chính

Phối hợp tốt với các phòng ban, đơn vị chi nhánh thực hiện tốt công tác cập nhật số liệu chính xác đầy đủ lập các báo cáo quyết toán quý, năm đúng thời hạn quy định.

Tăng cường công tác quản lý nội bộ, kiểm tra chặt chẽ các thủ tục thanh toán, hoàn ứng, các hóa đơn chứng từ, thường xuyên duy trì việc chấp hành quy chế quy định quản lý tài chính, quy định hạch toán kế toán của pháp luật nhà nước và của công ty.

Thực hiện tốt công tác đào tạo, tự đào tạo nghiệp vụ kế toán tài chính. Tăng cường công tác tự kiểm tra kiểm soát để tự phát hiện sai sót chân chính toàn hệ thống; Tham mưu cho lãnh đạo ban hành, chỉnh sửa các quy định tài chính còn bất cập không còn phù hợp với thực tiễn kinh doanh.

3.7) Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động của các chi nhánh, phòng nghiệp vụ thông qua công tác kiểm tra chuyên đề và công tác kiểm tra của Ban kiểm tra kiểm soát nội bộ.

Các phòng ban tại TSC và từng đơn vị kinh doanh có trách nhiệm xây dựng chương trình kế hoạch kiểm tra, kiểm soát định kỳ trên các mặt hoạt động nghiệp vụ theo chức năng quản lý của mình. Kịp thời phát hiện các sai sót trong tác nghiệp, quản lý và điều hành tại các bộ phận, tham mưu cho Lãnh đạo các biện pháp chấn chỉnh các sai sót, hoàn thiện môi trường quản lý nghiệp vụ.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và định hướng nhiệm vụ kinh doanh, các giải pháp thực hiện trong năm 2016, Hội đồng Quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *JD*



Đinh Việt Đông

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kết quả kinh doanh năm 2015 và phê chuẩn
Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- Căn cứ vào kết quả kiểm toán báo cáo tài chính 2015 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được kiểm toán năm bởi công ty TNHH KPMG Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	KH 2015 Tỷ VNĐ	TH 2015 VNĐ	TH/KH 2015	Tăng trưởng
I	Doanh thu bán hàng	816,50	872.663.095.470	106.9 %	24.5 %
1	Phí Bảo hiểm gốc	746,50	784.451.781.752	105.1 %	24.0 %
2	Phí nhận tái bảo hiểm	25,00	40.351.256.799	161.4 %	66.7 %
3	Doanh thu đầu tư tài chính	45,00	47.524.269.244	105.6 %	10.0 %
4	Doanh thu khác		335.787.675		
II	Lợi nhuận trước thuế	100.00	105.081.812.901	105.1 %	-29.0 %

Ghi chú: Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán của Công ty đã được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên Websites của công ty (<http://abic.com.vn>) bao gồm: Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 


Đinh Việt Đông

Số 53 /2016/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty;
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2016 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- 1. Tổng doanh thu bán hàng:** Đạt 976 tỷ đồng, tăng trưởng 11,8 % so với năm 2015, trong đó:
 - Phí bảo hiểm gốc: Đạt 926 tỷ đồng, tăng trưởng 18 % so với thực hiện 2015;
 - Phí nhận tái bảo hiểm: Không phát sinh mới hợp đồng nhận tái bảo hiểm;
 - Doanh thu đầu tư tài chính: phần đầu đạt 50 tỷ đồng, tăng trưởng 5,2 % so với thực hiện 2015.
- 2. Lợi nhuận trước thuế:** Thực hiện 115 tỷ, tăng trưởng 9,4% so với năm 2015.
- 3. Cổ tức:** 12%/01 cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *lv*



Đinh Việt Đông
Đinh Việt Đông

Số: 54 /2016/TT - ABIC – HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua báo cáo quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát năm 2015**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP về thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 43/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

1. Chi trả từ quỹ tiền lương của HĐQT chuyên trách, Ban kiểm soát chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc và Trưởng/Phó các ban trực thuộc HĐQT.

1.1. Mức chi trả từ quỹ tiền lương được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt:

Chi trả từ quỹ tiền lương của HĐQT chuyên trách, Ban kiểm soát chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc và Trưởng/Phó các ban trực thuộc HĐQT thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT số 40A/2015/NQ-HĐQT ngày 17/4/2015; Nghị quyết số 99/2015/NQ-HĐQT kỳ họp thứ 35 ngày 12/10/2015 và Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐQT ngày 31/3/2016, cụ thể như sau:

- | | |
|----------------------------------|--|
| + Chủ tịch HĐQT chuyên trách | = 5 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Thành viên HĐQT chuyên trách | = 3,3 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Tổng Giám đốc | = 4,2 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Mức lương bình quân của PTGD | = 3,3 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Kế toán trưởng | = 3 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Trưởng BKS chuyên trách | = 3,3 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Thành viên BKS chuyên trách | = 3 lần lương bình quân CBNV Công ty |
| + Trưởng các ban trực thuộc HĐQT | = 3 lần lương bình quân CBNV Công ty |

1.2. Thực hiện chi trả:



Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, tiền làm thêm giờ, các khoản chi ngày lễ tết, khen thưởng Ban quản lý điều hành công ty trong năm 2015 cho các chức danh trên đúng theo nghị quyết 40A/2015/NQ-HĐQT, Nghị quyết số 99/2015/NQ-HĐQT kỳ họp thứ 35 ngày 12/10/2015 và Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐQT ngày 31/3/2016. Tổng số tiền (thu nhập tính thuế thu nhập cá nhân) Công ty đã chi trả theo quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2015 là: 5.286.612.838 đồng.

2. Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách.

2.1. Mức chi trả thù lao năm 2014 được ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 17.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách): 5.000.000 đồng/tháng

2.2 Thực hiện chi trả:

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2015 như sau:

STT	Chức danh	Tiền thù lao/tháng (đồng)	Số người	Số tháng hưởng thù lao	Số tiền (đồng)
01	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	17.000.000	0		
02	Thành viên HĐQT không chuyên trách	15.000.000	03	12	495.000.000
03	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000	01	12	60.000.000
	Tổng cộng				555.000.000

(Bằng chữ: Năm trăm năm mươi lăm triệu đồng chẵn./.)

Ghi chú:

- Ngày 12/10/2015 Thành viên hội đồng quản trị chuyên trách Ông Phạm Đức Tuấn miễn nhiệm được thay thế bằng Ông Lê Hồng Quân.
- Ban kiểm soát có 03 thành viên; Thành viên BKS không chuyên trách năm 2015 là 01 người là bà Lưu Thị Việt Hoa (12 tháng). Thành viên ban kiểm soát chuyên trách bầu bổ sung năm 2015 là Ông Nguyễn Ngọc Kiên (bổ nhiệm 16/04/2015) thay cho thành viên ban kiểm soát là bà Tô Thị Phương Loan (miễn nhiệm ngày 16/04/2015).

3. Chi phí khác:

3.1- Kế hoạch ngân sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt:

Thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã thông qua cho phép ngân sách của HĐQT và BKS là 0,5% * Doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu nhận tái. Do đó Ngân sách năm 2014 của HĐQT và BKS công ty trong năm 2015 là:

$$(740.616.376.286 + 40.351.256.799) * 0,5\% = 3.904.838.166 \text{ đồng.}$$

(Ba tỷ chín trăm linh tư triệu tám trăm ba mươi tám nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng)

3.2- Thực hiện chi trong năm 2015:



Hội đồng quản trị đã tổ chức các buổi họp chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời đi công tác hỗ trợ Công ty trong việc tiếp cận, làm việc với một số khách hàng lớn và các Tổng đại lý.

Ban KTKNB, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc kiểm tra hoạt động kinh doanh của Công ty (bao gồm Trụ sở chính và các chi nhánh).

Chi phí cho các hoạt động này là: **441.917.726** đồng. Cụ thể gồm các khoản sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Chi phí cho hoạt động của Hội đồng quản trị	111.000.000
1.1	- Chi phí đi công tác (vé máy bay)	111.000.000
1.2	Ban Kiểm tra KTNB	203.815.909
	Chi phí đi công tác (vé máy bay , phòng nghỉ)	203.815.909
2	Chi phí cho hoạt động của Ban kiểm soát	127.101.817
2.1	Chi phí đi công tác (vé máy bay , phòng nghỉ)	127.101.817
	Tổng cộng	441.917.726

Số kinh phí chưa sử dụng là: **3.462.920.440. đồng** không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 




Đình Việt Đông

Số: 1700/2016/ABIC - BKS

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016)**

Thực hiện Luật doanh nghiệp, Luật kinh doanh bảo hiểm, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp. Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Ban kiểm soát và tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp:

I/- THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ ABIC NĂM 2015

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 38GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18 tháng 10 năm 2006 và các giấy phép điều chỉnh do Bộ Tài Chính cấp. Giấy phép điều chỉnh gần nhất là 38/GPĐC4/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 07 tháng 01 năm 2015.

Vốn điều lệ của Công ty 380 tỷ đồng.

Công ty có trụ sở chính tại tầng 6, tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; 10 chi nhánh: ABIC Hà nội, ABIC Hồ Chí Minh, ABIC Đà Nẵng, ABIC Nghệ An, ABIC Đắk Lắk, ABIC Hải Phòng, ABIC Khánh Hòa, ABIC Cần Thơ, ABIC Thanh Hóa và ABIC Phú Thọ.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 553 nhân viên.

II/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thành viên và Cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp gồm:

1. Ông Mai Khánh Chung Trưởng Ban
2. Bà Lưu thị Việt Hoa Thành viên
3. Ông Nguyễn Ngọc Kiên Thành viên (bổ nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2015)

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đã thực hiện nghiêm túc các công việc như sau:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị tổ chức.
- Năm 2015 Ban kiểm soát đã tổ chức họp 5 lần cụ thể như sau:

+ Ngày 04/03/2015 Thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp năm 2014 và phân công các thành viên kiểm tra giám sát Báo cáo tài chính năm 2014, lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Triển khai công tác hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

+ Ngày 08/04/2015 Ban kiểm soát họp để thống nhất thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát ABIC trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

+ Ngày 18/06/2015 Họp thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp 5 tháng đầu năm 2015; Phân công lại nhiệm vụ cho thành viên Ban kiểm soát; chuẩn bị cho báo cáo kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015.

+ Ngày 27/08/2015 Họp thông qua dự thảo Báo cáo đánh giá hoạt động của ABIC năm 2014 và 6 tháng đầu năm 2015.

+ Ngày 06/11/2015 Ban kiểm soát họp triển khai công tác kiểm tra và giám sát hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp 10 tháng đầu năm 2015

- Tham gia các hội nghị sơ kết, tổng kết và theo dõi các phong trào thi đua do công ty và các chi nhánh trực thuộc tổ chức phát động thi đua.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh lên Đại hội đồng cổ đông thường niên tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2014.

- Tham dự thông qua các biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra kiểm toán nội bộ năm 2015.

- Tổ chức kiểm tra kiểm soát các hoạt động đối với các chi nhánh trực thuộc công ty trong năm 2015.

- Tham gia các buổi giao ban của công ty để nắm bắt tình hình triển khai công tác kinh doanh của toàn công ty.

- Phối hợp và kết hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc, Các phòng nghiệp vụ trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc trong quá trình kiểm tra giám sát để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm của từng thành viên được chủ động kiểm tra, giám sát theo nhiệm vụ đã được Trưởng ban kiểm soát phân công.

- Ban kiểm soát thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm 2015 một cách nghiêm túc, trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và các cổ đông của công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015 tuân thủ đúng pháp luật, luật doanh nghiệp và điều lệ của công ty. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động kiểm tra, kiểm soát của ban kiểm soát trong năm 2015 đã góp phần cùng Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trong quá trình hoạt động kinh doanh.

4. Chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

- Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm soát, giám sát theo chức năng nhiệm vụ quy định tại luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành.

- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách tham gia dự các hội nghị sơ kết, tổng kết và theo dõi các phong trào thi đua do công ty và các chi nhánh trực thuộc tổ chức phát động thi đua.

- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách tham gia các buổi giao ban của công ty để giám sát hoạt động điều hành của Ban điều hành và nắm bắt tình hình triển khai công tác kinh doanh của toàn công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham dự thông qua các biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra kiểm toán nội bộ.

- Tổ chức đoàn kiểm tra kiểm soát khi thấy cần thiết phải thành lập đoàn kiểm tra.

- Tổ chức kiểm tra khi có yêu cầu của các cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và tổ chức kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.

Triển khai một số công tác của Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

Quý I và Quý II năm 2016:

- Giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty và các chi nhánh trực thuộc thông qua báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh của công ty và các báo cáo của các chi nhánh gửi theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Kiểm soát và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh lên Đại hội đồng cổ đông thường niên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Quý III và quý IV năm 2016:

- Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016.

- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016.

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành 6 tháng đầu năm 2016

- Ban kiểm soát sẽ phối hợp và kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm tra, kiểm soát nội bộ; Ban Tổng giám đốc; Các phòng nghiệp vụ trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc để tiến hành kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của công ty. Chương trình kiểm tra sẽ được thống nhất và thông báo trước cho những đơn vị được kiểm tra.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

III/- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

Ban kiểm soát đã căn cứ vào Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị để giám sát sự chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban điều hành và các chi nhánh trực thuộc. Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp. Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2014 Ban kiểm soát đánh giá hoạt động kinh doanh của công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp như sau:



1. Đánh giá việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2015 toàn thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị giao, thể hiện trên các mặt sau:

- Tổng doanh thu bán hàng đạt 107%; vượt kế hoạch năm do Hội đồng quản trị giao.
- Công tác giải quyết bồi thường bảo hiểm đã có những cải thiện, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của khách hàng và công ty, kiểm soát tốt tỷ lệ bồi thường ở mức 26,7%; thấp hơn mức kế hoạch giao.
- Trích lập bổ sung đầy đủ các quỹ dự phòng nghiệp vụ; tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ là 574,8 tỷ đồng.
- Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước với tổng số thuế đã nộp 55,774 tỷ đồng.
- Thực hiện trích lập quỹ lương và phân phối tiền lương cho người lao động theo đúng quyết nghị của Hội đồng Quản trị và quy định của công ty. Tiền lương của người lao động đảm bảo.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 105,082 tỷ; vượt kế hoạch kinh doanh năm do HĐQT giao.
- Nguồn nhân sự 553 lao động, đảm bảo giữ ổn định và từng bước nâng cao về chất lượng, tổ chức bộ máy được tinh gọn theo hướng hiệu quả.
- Xây dựng và phát triển kênh phân phối kết hợp Ngân hàng - Bảo hiểm rộng khắp, phù hợp với thị trường khách hàng mục tiêu và đạt hiệu quả cao.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật kinh doanh bảo hiểm; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được pháp luật quy định, Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Quá trình hoạt động kinh doanh đã thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách của nhà nước.

2. Đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Công ty

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

- Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên:

Ông Đinh Việt Đông	Chủ tịch
Bà Hoàng Thị Tính	Phó Chủ tịch
Ông Đặng Thế Vinh	Thành viên
Ông Dương Văn Thành	Thành viên
Ông Phạm Đức Tuấn	Thành viên (<i>miễn nhiệm ngày 12 tháng 10 năm 2015</i>)
Ông Lê Hồng Quân	Thành viên (<i>bổ nhiệm ngày 12 tháng 10 năm 2015</i>)

Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã tổ chức 04 kỳ họp - Thông qua các kỳ họp HĐQT công ty đã ban hành 9 Nghị quyết về các nội dung quản trị mọi mặt hoạt động của công ty. Cụ thể về các nội dung như sau:

1- Nghị quyết 24A/2015/NQ – HĐQT ngày 09/04/2015

Phê duyệt về thời gian và chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015

2- Nghị quyết 40A/2015/NQ – HĐQT ngày 17/04/2015

- Thông qua báo cáo nghị quyết HĐQT năm 2014;

Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014; mục tiêu và giải pháp năm 2015;

- Phê duyệt BCTC năm 2014 đã được kiểm toán, trình ĐHCĐ thường niên năm 2015;

Báo cáo của Ban kiểm soát ABIC tại ĐHCĐ năm 2016

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch năm 2015;
 - Phê duyệt trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT & Ban kiểm soát năm 2014;
 - Phê duyệt & trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao & chi phí khác năm 2015 cho HĐQT và Ban kiểm soát;
 - Phê duyệt kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2013 & phương án sử dụng phân phối lợi nhuận năm 2014;
 - Báo cáo tình hình thực hiện quỹ lương 2014; phương án phân phối tiền lương 2015;
 - Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm tài sản 2014 kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản 2015;
 - Báo cáo kết quả thực hiện đề án Công nghệ thông tin;
 - Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch nhân sự 2015;
 - Thông qua & trình ĐHĐCĐ việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2012-2017;
 - Phê duyệt chương trình & tài liệu ĐHĐCĐ năm 2015;
- 3- Nghị quyết 48/2015/NQ – HĐQT ngày 19/05/2015
Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của các phòng Thư ký Pháp chế, Đầu tư vốn, Công nghệ Thông tin & Tài sản kỹ thuật thuộc Trụ sở chính Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
- 4- Nghị quyết 57/2015/NQ – HĐQT ngày 26/05/2015
Bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc Đỗ Minh Hoàng.
- 5- Nghị quyết 62/2015/NQ – HĐQT ngày 10/06/2015
- Phê duyệt cử cán bộ lãnh đạo thuộc HĐQT quản lý đi tham gia đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài;
- Phê duyệt sửa đổi điều 23 – Quy chế cán bộ ABIC.

6- Nghị quyết 70/2015/NQ – HĐQT ngày 26/06/2015
- Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015;
- Báo cáo kết quả kinh doanh 05 tháng & ước thực hiện kế hoạch 06 tháng đầu năm 2015;
- Phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2015;
- Phê duyệt nâng cấp tổ Giám định bồi thường thành phòng Giám định bồi thường tại CN Cần Thơ;
- Phê duyệt phương án ABIC sử dụng nhãn hiệu của Agribank;
- Phê duyệt phương án phân phối Quỹ khen thưởng Ban Quản lý & Điều hành năm 2014;
- Phê duyệt Tăng cường Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ năm 2015;

7- Nghị quyết 99/2015/NQ – HĐQT ngày 12/10/2015
- Bổ nhiệm và phê duyệt mức thu nhập thành viên HĐQT chuyên trách thay thế;
- Phê duyệt các nội dung liên quan đến tổ chức lại quy trình kinh doanh tại Trụ sở chính và Chi nhánh;
- Báo cáo kết quả kinh doanh 09 tháng năm 2015; mục tiêu và giải pháp thực hiện nhiệm vụ Kinh doanh Quý IV và cả năm 2015;
- Kiểm điểm quá trình công tác năm 2014 của Ban Tổng Giám đốc để xem xét thi đua khen thưởng.

8- Nghị quyết 120/2015/NQ – HĐQT ngày 17/12/2015

Nghị quyết phê duyệt phương án cơ cấu ABIC

9- Nghị quyết 123/2015/NQ – HĐQT ngày 18/12/2015

Nghị quyết phê duyệt Chương trình tái bảo hiểm 2016

+ Các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận, đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm.

+ Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã có thay đổi về nhân sự; Ngày 12/10/2015 Ông Lê Hồng Quân tham gia Hội đồng quản trị thay thế cho ông Phạm Đức Tuấn..

+ Hoạt động của Hội đồng quản trị công ty đã bám sát các yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định điều chỉnh phù hợp. Trình tự, thủ tục tổ chức các kỳ họp của Hội đồng quản trị đều được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công.

+ HĐQT, Chủ tịch HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Hoạt động giám sát của HĐQT, Chủ tịch HĐQT đối với Tổng giám đốc được thực hiện:

- Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

- Thông qua các báo cáo chi tiết đầy đủ, kịp thời của Tổng giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- Thông qua Ban Kiểm tra, kiểm soát nội bộ; Ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT

- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc

- Các văn bản do Ban Tổng Giám đốc ban hành liên quan đến nhân sự, cơ chế kinh doanh, quản lý rủi ro hoạt động... đều được gửi đến các thành viên HĐQT và BKS công ty.

- Hàng tháng các thành viên Ban Tổng Giám đốc trực tiếp báo cáo kết quả công việc với Chủ tịch HĐQT tại Hội nghị giao ban.

- Các thành viên HĐQT chủ động thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong phạm vi được phân công, thực hiện các hoạt động hỗ trợ các đơn vị chi nhánh. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT được báo cáo với HĐQT tại các kỳ họp.

+ Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2015 đã có những thay đổi tích cực, đạt được mục tiêu tạo nền tảng để công ty có sự tăng trưởng cao và ổn định, mở rộng hệ thống mạng lưới kinh doanh, có lãi trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc, đời sống của người lao động ổn định và từng bước được nâng cao...

2.2 Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Ban Tổng giám đốc gồm:

Bà Hoàng Thị Tính

Tổng Giám đốc

Ông Đỗ Minh Hoàng

Phó Tổng Giám đốc

Ông Quách Tá Khang

Phó Tổng Giám đốc

Ông Mai Sinh

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Tiến Hải

Phó Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc công ty gồm 5 thành viên (Tổng Giám đốc và 4 Phó Tổng Giám đốc) đã thực hiện tốt việc phân công công việc, phân cấp và ủy quyền đảm bảo điều hành mọi hoạt động kinh doanh của công ty, bao quát toàn bộ các chi nhánh theo khu vực địa lý.

- Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo Công ty tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm bắt thực tiễn hoạt động kinh doanh để có quyết định điều chỉnh phù hợp.

Báo cáo của Ban kiểm soát ABIC tại ĐHĐCĐ năm 2016

- Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp giao ban vào ngày 10 đầu tháng với các Phòng tại trụ sở chính Công ty và Giám đốc ABIC Hà Nội. Các cuộc họp giao ban đều do Tổng giám đốc chủ trì dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐQT và sự tham gia của Ban kiểm soát- Các Quý đều có tổ chức giao ban toàn công ty có sự tham dự của Trụ sở chính và các Chi nhánh trực thuộc.

- Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc đã đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, quy định của Điều lệ công ty và theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị, thực hiện hoàn thành và vượt mức kế hoạch kinh doanh do Hội đồng quản trị giao.

3. Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh doanh được giao:

CHỈ TIÊU (Đơn vị: triệu VND)	Thực hiện		Kế Hoạch 2015	% Thực hiện 2014	
	2015	2014		So với 2014	So với Kế hoạch
Doanh thu phí bảo hiểm gốc	784.452	632.694	746.500	123.98%	105.08%
Doanh thu phí nhận tái	40.351	24.202	25.000	166.72%	161.40%
Doanh thu đầu tư Tài chính	47.524	43.199	45.000	110.01%	105.60%
Lợi nhuận trước thuế	105.082	147.936	100.000	71.03%	105.08%
Cổ tức chi trả cổ đông	12%	12%	12%	100.00%	100,00%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	1.903	3.128			

- Doanh thu gốc: đạt 784,452 tỷ đồng bằng 105,08 % kế hoạch kinh doanh được giao, tăng trưởng 23,98 % so với 2014. (Thị trường Bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng 16,85 %)

- Doanh thu nhận tái bảo hiểm: đạt 40,351 tỷ đồng bằng 161,40% kế hoạch được giao; tăng trưởng 66,72 % so với năm 2014.

- Hoạt động tài chính: Tổng doanh thu đầu tư tài chính 47,524 tỷ đồng, bằng 105,60 % kế hoạch; tăng trưởng 10,01 % so với năm 2014

- Lợi nhuận trước thuế: đạt 105,082 tỷ đồng bằng 105,08 % kế hoạch, bằng 71.03 % năm 2014.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: đạt 1.903 đồng (VND).

IV/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

Báo cáo tài chính năm 2015 kết thúc ngày 31/12/2015 đã được công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán bao gồm:

- Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2015.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2015.
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định có liên quan của chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ do Bộ Tài chính ban hành theo thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo của Ban kiểm soát ABIC tại ĐHQĐ năm 2016

CÁC CHỈ TIÊU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị: VND

TT	NỘI DUNG	Số cuối năm	Số đầu năm
A	Tài sản ngắn hạn	918.658.283.520	1.009.764.485.637
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	82.764.644.878	178.685.410.954
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	633.725.291.700	589.500.000.000
3	Các khoản phải thu	66.385.217.925	122.421.771.622
4	Hàng tồn kho	1.638.542.877	1.492.794.996
5	Tài sản ngắn hạn khác	70.511.764.836	57.369.820.085
6	Tài sản Tái bảo hiểm	63.632.821.304	60.294.687.980
B	Tài sản dài hạn	374.754.785.374	135.504.071.962
1	Tài sản cố định	134.508.815.821	124.417.470.480
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	228.000.058.302	58.302
3	Các khoản phải thu dài hạn	6.240.968.670	6.243.968.670
4	Tài sản dài hạn khác	6.004.942.581	4.842.574.510
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.293.413.068.894	1.145.268.557.599
A	Nợ phải trả	736.372.929.606	613.637.703.436
1	Nợ ngắn hạn	734.560.455.657	611.165.506.735
	Trong đó:- Dự phòng nghiệp vụ	574.805.992.592	461.318.255.534
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	30.916.283.827	23.474.275.339
	- Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	6.811.898.273	7.477.056.629
	- Các khoản phải trả khác	122.026.280.965	118.895.919.233
2	Nợ dài hạn	1.812.473.949	2.472.196.701
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	557.040.139.288	531.630.854.163
1	Vốn đầu tư chủ sở hữu	380.000.000.000	380.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	12.000.000.000	12.000.000.000
3	Cổ phiếu quỹ	(13.898.400.000)	(13.898.400.000)
4	Quỹ đầu tư phát triển	36.767.680.241	10.670.838.018
5	Quỹ dự phòng tài chính		8.811.463.116
6	Quỹ dự trữ bắt buộc	21.473.317.671	17.381.940.490
7	Lợi nhuận chưa phân phối	120.697.541.376	116.665.012.539
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.293.413.068.894	1.145.268.557.599

KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Tổng doanh thu	747.269.506.424	596.180.525.512
	Doanh thu từ hoạt động KDBH	699.409.449.505	552.290.468.736
	Doanh thu hoạt động đầu tư	47.524.269.244	43.199.471.926
	Doanh thu hoạt động khác	335.787.675	690.584.850
2	Tổng chi phí	642.187.693.523	448.244.242.355
	Chi phí từ hoạt động KDBH	385.075.237.427	253.537.339.465
	Chi phí hoạt động đầu tư	64.834.352	(5.196.694.545)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	256.952.134.672	199.764.282.486
	Chi phí khác	95.487.072	139.314.949
3	Lợi nhuận trước thuế	105.081.812.901	147.936.283.157
4	Lợi nhuận sau thuế	81.827.543.613	115.235.860.710
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.903	3.128

Các chỉ tiêu đánh giá thực trạng tài chính của công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Cuối năm	Đầu năm
1	Cơ cấu Tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
<i>1.1</i>	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
	- TSCĐ và Đầu tư dài hạn/Tổng tài sản	%	28.97	11.83
	- TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn/Tổng tài sản	%	71.03	88.17
<i>1.2</i>	<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	56.93	53.58
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43.07	46.42
2	Khả năng thanh toán			
<i>2.1</i>	<i>Khả năng thanh toán hiện hành</i>	lần	1.76	1.87
<i>2.2</i>	<i>Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn</i>	lần	1.25	1.65
<i>2.3</i>	<i>Khả năng thanh toán nợ dài hạn</i>	lần	1.51	2.07
3	Tỷ suất sinh lời			
<i>3.1</i>	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu</i>			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	14.06	24.81
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	10.95	19.33
<i>3.2</i>	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản</i>			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	8.12	12.92
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6.33	10.06
<i>3.3</i>	<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	%	14.69	21.68

Đánh giá Tình hình Tài chính doanh nghiệp:

- Kết quả kinh doanh phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh. Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2015 phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm.

- Tổng tài sản của ABIC tại thời điểm 31/12/2015: 1 293,413 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2014: 1 145,269 tỷ đồng tăng 148,144 tỷ đồng, tăng trưởng 12,93 %.

Về cơ cấu tài sản đến 31/12/2015 Tài sản ngắn hạn chiếm 71,03 %, Tài sản dài hạn chiếm 28,97 %.

Về cơ cấu nguồn vốn đến 31/12/2015 Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 43,07 %, Nợ phải trả chiếm 56,93 %.

Khả năng thanh toán hiện hành là 1,76 lần; Khả năng thanh toán ngắn hạn là 1,25 lần; Khả năng thanh toán dài hạn là 1,51 lần.

- Lợi nhuận trước thuế 105,082 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế 81,828 tỷ đồng

- Tỷ suất sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu 10,95 %

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản 6,33 %

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu 14,69 %

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của ABIC năm 2015 như: Tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, quỹ dự phòng nghiệp vụ, doanh thu đều tăng trưởng và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 14,69 %.

Qua các chỉ tiêu phân tích đánh giá hoạt động của công ty cho thấy hoạt động kinh doanh của công ty đảm bảo khả năng sinh lời đối với vốn của các cổ đông và đảm bảo khả năng thanh toán trong quá trình hoạt động kinh doanh. Công ty đã chấp hành tốt nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; thực hiện kinh doanh có lãi đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông và đảm bảo được thu nhập ổn định cho người lao động.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao gồm các thành viên:

Ông Mai Khánh Chung Trưởng Ban kiểm soát

Bà Lưu thị Việt Hoa Thành viên Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Ngọc Kiên Thành viên Ban kiểm soát

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: TCHC; BKS; HĐQT.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Mai Khánh Chung

Số 2008/2016/ ABIC - BKS

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN
CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần bảo hiểm ngân hàng Nông nghiệp đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Chấp hành Văn bản số 11669/NHNo-ĐT của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT VN ngày 31/12/2015 về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT VN, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và chứng khoán theo các quy định và các chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

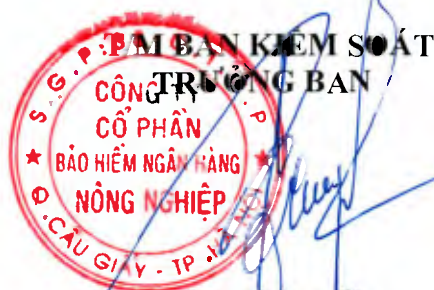
2. Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Căn cứ tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu trên Ban Kiểm soát đề xuất Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cung cấp các dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu: TCHC; HĐQT; BKS; KTTT.



Mai Khánh Chung

Số 55 /2016/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014
và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định số 46/2007/NĐ-CP ban hành ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Căn cứ Quy chế Tài chính ban hành kèm theo quyết định số 67/2008/QĐ-HĐQT ngày 14/11/2008 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Căn cứ Nghị quyết 43/2015/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2015 ngày 24 tháng 04 năm 2015;

- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2015 sau kiểm toán của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014 và phương án sử dụng phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014	116.665.012.539
2	Các khoản chi đã trong năm 2015 (2 = 2.1 +2.2 + 2.3+2.4+2.5)	73.703.637.595
2.1	Chi trả cổ tức năm 2014	44.210.160.000
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành	500.000.000
2.3	Trích quỹ Đầu tư phát triển	11.523.586.071
2.4	Trích Quỹ Dự phòng tài chính	5.761.793.036
2.5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.708.098.488
3	Lợi nhuận năm 2014 còn lại chưa phân phối	42.961.374.944

2. Báo cáo kết quả lợi nhuận năm 2015 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	81.827.543.613
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2015 theo quy định	4.091.377.181
	Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2015 (5%/LNST)	4.091.377.181
3	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2014 chuyển sang	42.961.374.944
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (4=1-2+3)	120.697.541.376

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận còn lại năm 2015

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
1	Tổng Lợi Nhuận còn lại chưa phân phối	120.697.541.376	
2	Dự kiến phân phối	82.803.071.939	
2.1	Trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%/CP theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015	44.210.160.000	Số CP hiện hữu 36.841.800 CP
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	16.365.508.723	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP trích tối đa 30%, đề xuất trích 20%
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	21.091.539.084	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP
-	Trích quỹ phúc lợi	4.218.307.817	trích 3 tháng lương thực hiện, đề xuất trích 2 tháng
-	Trích quỹ khen thưởng	16.873.231.267	
2.4	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phòng Kế toán Tài chính)	1.135.864.132	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP trích 1,5 tháng lương thực hiện của người quản lý, điều hành.
3	Dự kiến lợi nhuận để lại chưa phân phối	37.894.469.437	

Ghi chú: Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- Quy mô vốn chủ sở hữu của ABIC hiện nay còn thấp (đạt 557 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2015). Do vậy phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.



- Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

4. Ngày chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2015:

- Ngày chốt danh sách cổ đông: Ngày 16/03/2016.
- Ngày tạm ứng cổ tức: Bắt đầu từ ngày 15/04/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Việt Đông

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt phương án Cơ cấu ABIC

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, năng lực cạnh tranh, trình độ quản trị điều hành, quản trị rủi ro, phát triển dịch vụ bảo hiểm gắn kết với hoạt động của Agribank. Đồng thời để các chỉ tiêu định hướng có tính khả thi, triển khai có hiệu quả trong vòng 5 năm tiếp theo; ổn định hoạt động và duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý.

Với yêu cầu và mục tiêu đặt ra như trên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành quyết định thành lập Tổ xây dựng đề án cơ cấu ABIC, sau quá trình triển khai Tổ xây dựng đề án đã trình và được Hội đồng quản trị phê duyệt “Phương án cơ cấu ABIC” theo Nghị quyết số 120/2015/NQ-HĐQT ban hành ngày 17/12/2015.

Căn cứ điều 17, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 phê duyệt “Phương án cơ cấu ABIC” để tổ chức triển khai thực hiện trong năm 2016 và các năm tiếp theo.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch 

Đinh Việt Đông

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm xin thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT ABIC nhiệm kỳ 2012 – 2017 của Ông Đặng Thế Vinh gửi ĐHĐCĐ và HĐQT ABIC ngày 08/04/2016;

Căn cứ văn bản số 93/2016-ĐT/VNR của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE) về việc thông báo VINARE đã có Quyết định số 07/2016/QĐ-HĐQT ngày 12/04/2016 chấp thuận Đơn xin từ nhiệm chức danh Người Đại diện vốn VINARE tại ABIC của Ông Đặng Thế Vinh;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015; Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động ABIC ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 quy định về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.

Sau khi xem xét các văn bản nêu trên của Ông Đặng Thế Vinh và VINARE tại cuộc họp HĐQT ABIC kỳ thứ 38 ngày 14/07/2016, HĐQT ABIC đã nhất trí quyết nghị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét chấp thuận cho thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị ABIC nhiệm kỳ 2012-2017 đối với Ông Đặng Thế Vinh kể từ ngày 08/04/2016.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch 



Đinh Việt Đông

Số: 58/2016/TT - ABIC - HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm
Thành viên Hội đồng quản trị thay thế

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 25/09/2015, ABIC nhận được văn bản số 3574/HĐTV-UBNS về việc thay người đại diện và ứng cử chức danh tại ABIC của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) theo đó Agribank chủ sở hữu nắm giữ 51,32% vốn điều lệ tại ABIC đã quyết định chấp thuận cho Ông Phạm Đức Tuấn thôi kiêm nhiệm nhiệm vụ đại diện vốn của Agribank tại ABIC theo nguyện vọng cá nhân và cử Ông Lê Hồng Quân, cán bộ Ban kiểm soát Agribank làm Người đại diện vốn chuyên trách thứ ba của Agribank tại ABIC với phần vốn giao là 3.850.000 cổ phần ABIC, tương đương 10.13% vốn điều lệ ABIC (thay Ông Phạm Đức Tuấn) và tham gia ứng cử chức danh Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách tại ABIC.

* Lý lịch trích ngang của Ông Lê Hồng Quân:

- Họ và tên: Lê Hồng Quân
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
- Sinh ngày: 04/8/1967
- Nguyên quán: Nông Công, Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Số 130/218 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Bằng cấp chuyên môn:

+ Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán, tốt nghiệp năm 1998 tại Học viện Ngân hàng;

+ Thạc sỹ kinh tế, tốt nghiệp năm 2006 tại Học viện Ngân hàng;

* Quá trình công tác:

- Tháng 10/1985: Nhân viên Ban XDCB Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lai Châu;

- Từ 5/1986 đến 8/1988: Nhân viên Phòng kế toán Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lai Châu;

- Từ 8/1988 đến 7/1998: Nhân viên Phòng kế toán hội sở Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Lai Châu;

- Từ 8/1998 đến 8/2003: Nhân viên Phòng kế toán Sở giao dịch Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam;

- Từ 8/2003 đến 2006: Nhân viên Phòng tín dụng Sở giao dịch Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam;



- Từ 2006 đến 01/2008: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Hai Bà Trưng, Sở giao dịch Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam;
- Từ 1/2008 đến 9/2008: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Chi nhánh Hà Thành - Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam;
- Từ 9/2008 đến 8/2012: Phó Giám đốc Chi nhánh ABIC Hà Nội - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Từ 8/2012 đến nay: Nhân viên Ban kiểm soát Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015; Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010; Căn cứ khoản 2 và khoản 6 điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động ABIC ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 quy định về tiêu chuẩn và thủ tục bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Tại kỳ họp Hội đồng quản trị kỳ thứ 35 ngày 12/10/2015, sau khi xem xét hồ sơ (các văn bản, quyết định của Agribank, sơ yếu lý lịch, văn bằng chứng chỉ kèm theo) của Ông Lê Hồng Quân người đại diện vốn thứ ba của Agribank tại ABIC đáp ứng các điều kiện theo quy định của Pháp luật và điều lệ ABIC để tham gia ứng cử chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã nhất trí quyết nghị:

- Bổ nhiệm Ông Lê Hồng Quân giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách tại ABIC kể từ ngày 12/10/2015 (thay Ông Phạm Đức Tuấn), với nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012-2017.

Thực hiện theo quy định tại điều lệ ABIC, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 quyết nghị phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Lê Hồng Quân giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách tại ABIC với nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012-2017. Việc bổ nhiệm có hiệu lực kể từ ngày 12/10/2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TK ABIC, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đinh Việt Đông

Số: 59 /2016/TT - ABIC – HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 12/04/2016 ABIC nhận được Văn bản số 93/2016-ĐT/VNR của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE) về việc cử Bà Lưu Thị Việt Hoa, Kế toán trưởng VINARE làm người đại diện vốn của VINARE tại ABIC, tham gia ứng cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị ABIC nhiệm kỳ 2012 – 2017 và Văn bản số 4597/NHNo-ĐT ngày 27/06/2016 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) về việc giới thiệu ông Đặng Văn Liễu, Giám đốc ABIC Đắk Lắk tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị ABIC nhiệm kỳ 2012 – 2017, bầu bổ sung thay Ông Đặng Thế Vinh có đơn từ nhiệm do đến tuổi nghỉ hưu:

*** Lý lịch tóm tắt của Bà Lưu Thị Việt Hoa:**

- Họ và tên: Lưu Thị Việt Hoa
- Sinh ngày: 15/11/1969
- Nguyên quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 219A Tôn Đức Thắng, Hà Nội
- Bằng cấp chuyên môn:
 - + Cử nhân tài chính, tốt nghiệp năm 1991 tại trường ĐH Tài chính Kế toán;
 - + Chứng chỉ kế toán trưởng do trường ĐH Tài chính Kế toán cấp năm 1996;
 - + Chứng chỉ bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ bảo hiểm – EU do Trung tâm đào tạo Bộ Tài chính cấp năm 1997.

*** Quá trình công tác:**

- Từ 1991 đến 1992: Chuyên viên kế toán Chi cục Kho bạc Nhà nước;
- Từ 1992 đến 1994: Chuyên viên kế toán Tổng Công ty Vàng bạc đá quý Việt Nam;
- Từ 1994 đến 1998: Chuyên viên Phòng TV-KT Tổng công ty tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Từ 4/1998 đến 2/2001: Phó phòng TV-KT Tổng công ty tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Từ 3/2001 đến 12/2004: Trưởng phòng TV-KT Tổng công ty tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;

- Từ 1/2005 đến nay: Kế toán trưởng Tổng công ty tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;

*** Lý lịch Tóm tắt của Ông Đặng Văn Liễu:**

- Họ và tên: Đặng Văn Liễu

- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

- Sinh ngày: 16/4/1964

- Nguyên quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định

- Địa chỉ thường trú: Số 15 Phan Đình Phùng, TP Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Bằng cấp chuyên môn:

+ Kỹ sư nông nghiệp, chuyên ngành chăn nuôi, thú y tốt nghiệp năm 1991 tại Trường Đại học Tây Nguyên;

+ Cử nhân kinh tế, chuyên ngành quản trị kinh doanh tốt nghiệp năm 2001 tại Trường Đại học Huế;

*** Quá trình công tác:**

- Từ 1985 – 1986: Nhân viên Phòng tổ chức tổng hợp - Sở lao động Đắk Lắk;

- Từ 1986 – 1994: Nhân viên Công ty Chăn nuôi tỉnh Đắk Lắk;

- Từ 1994 – 1995: Trưởng phòng Kỹ thuật khuyến nông - Công ty Chăn nuôi tỉnh Đắk Lắk;

- Từ 1995 – 1997: Nhân viên Xí nghiệp cung ứng thu mua hàng xuất khẩu Ban Mê Thuột – Công ty đầu tư XNK Đắk Lắk;

- Từ 1997- 2005: Phó Giám đốc kinh doanh – Xí nghiệp cung ứng thu mua hàng xuất khẩu Ban Mê Thuột – Công ty đầu tư XNK Đắk Lắk;

- Từ 2005 – 2006: Cửa hàng trưởng TT Thương mại - Dịch vụ - Công ty Thương mại - Du lịch Đắk Nông;

- Từ 5/2006 - 01/2008: Giám đốc Công ty Bảo Minh Đắk Nông;

- Từ 6/2008 đến nay: Giám đốc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015; Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010; Căn cứ khoản 2 và khoản 6 điều 27, Điều lệ tổ chức và hoạt động ABIC ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 quy định về tiêu chuẩn và thủ tục bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Tại kỳ họp Hội đồng quản trị kỳ thứ 38 ngày 07/04/2016, sau khi xem xét hồ sơ (văn bản của Agribank, VINARE, sơ yếu lý lịch, văn bằng, chứng chỉ kèm theo) của Ông Đặng Văn Liễu Giám đốc ABIC Đắk Lắk và Bà Lưu Thị Việt Hoa Kế toán trưởng VINARE, các thành viên HĐQT đã thảo luận về cơ cấu số lượng thành viên HĐQT và tiêu chuẩn, điều kiện lựa chọn, bổ nhiệm thành viên HĐQT, theo đó các thành viên HĐQT thống nhất như sau:

- Về cơ cấu số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 là 5 thành viên là phù hợp và do thời gian còn lại của nhiệm kỳ không quá 1 năm nên thống nhất giữ nguyên cơ cấu số lượng là 5 thành viên.

- Về tiêu chuẩn để bổ nhiệm cán bộ: Bà Lưu Thị Việt Hoa và Ông Đặng Văn Liễu đều đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Bộ tài chính và Điều lệ Công ty để ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT.

- Trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ, việc bổ sung 01 thành viên HĐQT có kinh nghiệm thực tiễn về khai thác bảo hiểm gốc, có quan hệ tốt và am hiểu kênh bán hàng Bancassurance là cần thiết, đặc biệt là trong giai đoạn ABIC đang tập trung phát triển mạnh các sản phẩm liên kết với ngân hàng. Xét thấy, ông Đặng Văn Liễu hiện đang giữ chức vụ Giám đốc ABIC Chi nhánh Đăklăk hội đủ các điều kiện và phù hợp trong giai đoạn này. Do đó, HĐQT thống nhất (100% các thành viên) lựa chọn ông Đặng Văn Liễu để HĐQT lấy phiếu tín nhiệm, bổ nhiệm giữ chức danh Thành viên HĐQT.

- Đối với đề xuất của VINARE về việc giới thiệu và Lưu Thị Việt Hoa hiện đang là Thành viên Ban kiểm soát ABIC giữ chức vụ Thành viên HĐQT và đề cử ông Nguyễn Thành Công giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát (trong trường hợp Bà Hoa được bổ nhiệm giữ chức vụ Thành viên HĐQT): HĐQT đã thống nhất lựa chọn ông Đặng Văn Liễu để lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm thành viên HĐQT nên Bà Lưu Thị Việt Hoa (là đại diện vốn của VINARE tại ABIC) sẽ tiếp tục đảm nhận vị trí Thành viên Ban kiểm soát là phù hợp vì Bà Hoa đã tham gia Ban kiểm soát từ ngày đầu thành lập hơn nửa nhiệm kỳ 2012-2017 còn lại không quá 1 năm, việc thay đổi cán bộ mới có thể ảnh hưởng đến chất lượng giám sát hoạt động của Ban kiểm soát. Do đó, các thành viên HĐQT thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông và đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc giữ nguyên chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Lưu Thị Việt Hoa.

HĐQT đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với ông Đặng Văn Liễu.

Căn cứ kết quả tổng hợp phiếu bầu (4/4 phiếu bầu), theo đó, HĐQT nhất trí (100%) thành viên bầu Ông Đặng Văn Liễu giữ chức danh Thành viên HĐQT thay thế Ông Đặng Thế Vinh có đơn từ nhiệm.

Trên các căn cứ đó, HĐQT đã nhất trí quyết nghị:

1. Nhất trí bổ nhiệm và trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 chấp thuận Ông Đặng Văn Liễu - Giám đốc ABIC Dak Lak giữ chức danh Thành viên HĐQT ABIC kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên 2016 phê chuẩn chấp thuận cho đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2012 – 2017, thay thế Ông Đặng Thế Vinh có đơn từ nhiệm.

2. Nhất trí tiếp tục giới thiệu và xin ý kiến ĐHĐCĐ chấp thuận đối với bà Lưu Thị Việt Hoa tiếp tục làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TK ABIC, TCHC.



Đình Việt Đông

BỘ/TP.....

ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC: CTY CP BH NH₀

Đơn vị: CHI NHÁNH ĐẮK LẮK

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Số hiệu cán bộ, công chức



- 1) Họ và tên khai sinh: **Đặng Văn Liễu** Nam, nữ: Nam
2) Các tên gọi khác: Không
3) Cấp ủy hiện tại: Không Cấp ủy kiêm: Không
Chức vụ (Đảng, đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm): Không
Phụ cấp chức vụ: Không
4) Sinh ngày: 16 tháng 04 năm 1964

5) Nơi sinh: Xã Thành Lợi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định

6) Quê quán: Xã Thành Lợi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định

7) Nơi ở hiện nay: 42 Lê Đức Thọ, Phường Thắng Lợi, TP Buôn Mê Thuật, Tỉnh Đắk Lắk

Đ/thoại: 0905 050 027

8) Dân tộc: Kinh

9) Tôn giáo: Không

10) Thành phần gia đình xuất thân: Nông dân

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Sinh viên

12) Ngày được tuyển dụng: **25/01/1986**

Vào cơ quan nào, ở đâu: Sở lao động Đắk Lắk

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/02/2008, Ngày tham gia cách mạng: / /

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 16 / 05/1998 Ngày chính thức: 16/05/1999

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội:
(Ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội)

16) Ngày nhập ngũ: ... / ... / Ngày xuất ngũ: ... / ... / Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm):

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 12/12 Học hàm, học vị cao nhất: Cử nhân, năm 2001, chuyên ngành quản trị kinh doanh; Kỹ sư, năm 1991, chuyên ngành chăn nuôi, thú y
- Lý luận chính trị: Trung cấp Ngoại ngữ: Anh văn B

18) Công tác chính đang làm: Giám đốc chi nhánh Abic Đắk Lak

19) Ngạch công chức: (mã số:) Bạc lương: 6/6, hệ số: 5.65 từ năm 2013

20) Danh hiệu được phong (năm nào): Không

21) Sở trường công tác: Marketing và quản lý

Công việc đã làm lâu nhất: Bảo hiểm phi nhân thọ

22) Khen thưởng: Huân, Huy chương không

23) Kỷ luật (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...): Không

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt Cao: 1.73m Cân nặng: 75kg Nhóm máu:

25) Số chứng minh nhân dân: 240285808 Thương binh loại: Gia đình liệt sĩ:

26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Tây Nguyên	Chăn nuôi, thú y	1980 - 1985	Dài hạn tập trung	Bằng kỹ sư nông nghiệp
Đại học Huế	Quản trị kinh doanh	1997 - 2001	Tại chức	Bằng cử nhân quản trị kinh doanh
Học viện tài chính	Giám đốc chi nhánh, TP bảo hiểm hỏa hoạn	18/4/2009 - 20/4/2009	Đào tạo ngắn hạn	Chứng chỉ
Học viện tài chính	Giám đốc chi nhánh, TP bảo hiểm tài sản kỹ thuật	18/4/2009 - 20/4/2009	Đào tạo ngắn hạn	Chứng chỉ

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
1985 - 1986	Nhân viên Phòng tổ chức tổng hợp - Sở lao động Đắk Lắk;
1986 - 1994	Nhân viên Công ty Chăn nuôi tỉnh Đắk Lắk;
1994 - 1995	Trưởng phòng KT khuyến nông - Công ty Chăn nuôi tỉnh Đắk Lắk;
1995 - 1997	Nhân viên XN cung ứng thu mua hàng xuất khẩu Ban Mê Thuật - C.ty đầu tư XNK Đắk Lắk;
1997- 2005	Phó Giám đốc kinh doanh - XN cung ứng thu mua hàng xuất khẩu Ban Mê Thuật - C.ty đầu tư XNK Đắk Lắk;
2005 - 2006	Cửa hàng trưởng TT Thương mại - Dịch vụ - Công ty Thương mại - Du lịch Đắk Nông;
5/2006 - 01/2008	Giám đốc Công ty Bảo Minh Đắk Nông;
6/2008 đến nay	Giám đốc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk - C.ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

a) Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì
Không có

b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...)

Không có

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...?): Không có

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...)? Không có

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: **Bố, Mẹ, vợ, các con, anh chị em ruột**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ...
Bố Mẹ	Đặng Văn Dậu	1932	Đã mất
	Nguyễn Thị Bộ	1934	Xã Đăk Đoa, Huyện Mang Giang, Tỉnh Gia Lai
Vợ	Trần Thị Bích Nguyệt	1964	Nghề nghiệp: Trưởng phòng Kinh doanh 2 - Chi nhánh ABIC Đăk Lăk - Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Nơi ở: 42 Lê Đức Thọ, Phường Thắng Lợi, TP Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đăk Lăk
Các con:	Đặng Hữu Đức	1989	CBTD NHNo&PTNT Huyện Ea Sup Tỉnh Đak Lak
	Đặng Hữu Hiếu	1993	Sinh viên tại Trường Học viện RC TP. HCM
Anh chị em ruột	Đặng Thị Gái	1954	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ở: Gia Lai
	Đặng Văn Nhuận	1957	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Đã mất
	Đặng Thị Thuận	1959	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Đã nghỉ hưu; Nơi ở: Đăk Nông
	Đặng Văn Lũy	1962	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Cán bộ UBND huyện Đăk Đoa; Nơi ở: Gia Lai
	Đặng Thị Liên	1967	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Công nhân; Nơi ở: Biên Hòa, Đồng Nai
	Đặng Thị Lanh	1968	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Nhân viên Bệnh viện Eahleo Đăk Lăk; Nơi ở: Đăk Lăk
	Đặng Văn Nam	1971	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Nhân viên Sở Giáo dục đào tạo Tỉnh Đăk Lăk; Nơi ở: Đăk Lăk
	Đặng Thị The	1975	Quê quán: Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định Nghề nghiệp: Nhân viên Trường nội trú Eahleo; Nơi ở: Đăk Lăk

b) **Bố, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ):**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ...
Bố Mẹ	Trần Tiến Nhung	1932	Đã nghỉ hưu, Nơi ở: 33 Bế Văn Đàn, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đak Lak
	Luong Thị Minh	1947	Đã mất tại Tỉnh Đak Lak
Anh chị em ruột	Trần Thị Thu	1970	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Thợ may; Nơi ở: Đak Lak
	Trần Mạnh Hùng	1971	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Cán bộ Trạm đăng kiểm Đăk Lăk; Nơi ở: Đăk Lăk
	Trần Thị Mai Loan	1975	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Nhân viên Cty Mobile phone; Nơi ở: Đăk Lăk
	Trần Thị Yến	1976	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Nội trợ; Nơi ở: Đăk Lăk
	Trần Mạnh Toàn	1978	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Nơi ở: Đăk Lăk
	Trần Thị Lan Phương	1975	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Nội trợ; Nơi ở: Đăk Lăk

Trần Thị Bích Ngọc	1977	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Giáo viên; Nơi ở: Đăk Lăk
Trần Đại Nghĩa	1979	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Nơi ở: Đăk Lăk
Trần Thị Như Hoa	1982	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Giáo viên; Nơi ở: Hà Nội
Trần Đức Anh	1987	Quê quán: Điện Bàn, Điện Phước, Quảng Nam Nghề nghiệp: Sĩ quan quân đội; Nơi ở: Đăk Lăk

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/năm:	9/1993	6/1995	8/2000	7/2007	5/2009	5/2012	2013
Ngạch/bậc:	4/8	5/8	6/8	1/2	4/6	5/6	6/6
Hệ số lương:	2,26	2,74	2,98	4,66	4,99	5,32	5,65

Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm):

+ Lương

+ Các nguồn khác:

* Kinh doanh lưu trú khách sạn

* Kinh doanh TDL cá nhân

- Nhà ở:

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: Nhà xây, cấp 4, tổng diện tích sử dụng: 112m²

+ Công trình xây dựng khác: Khách sạn với tổng diện tích xây dựng: 560m²

- Đất ở:

+ Đất tự mua: 436 m²

Người khai

Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên)

Dặng Văn Liễu

Ngày 27 tháng 6 năm 2016

Xác nhận của cơ quan quản lý



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Linh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Căn cứ quyết định công nhận tốt nghiệp số 625/99-QLHS
ngày 14/12/1995 của Bộ Đại học và T.H.C.N.
Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP

KỸ SƯ NÔNG NGHIỆP

Cho Đặng Văn Liễu

Sinh ngày 16/04/1964 Tại Hòa Nam Tỉnh

Đã học ngành Chăn nuôi Chú ý

Hệ Đại học tập trung

Số chứng thực Quyền số UBND/S2/SGT

Khóa học 1986 - 1985

004736

27-05-2016

Ngày 17 tháng 08 năm 1991

Hiệu trưởng

[Handwritten signature]



Số A **65408**



PHƯỜNG THẮNG LỢI
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Định

ĐÃ THU TIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Căn cứ vào quy chế về văn bằng đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Giám đốc Đại học Huế

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo TÀI CHỨC
ngành *Quản Trị Kinh Doanh*
hạng *Trung Bình* năm tốt nghiệp *2001*

và công nhận danh hiệu

Cử Nhân Kinh Tế **004738**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực Quyển số UBND/SCT/SQT
27-05-2001



Số hiệu bằng

Số vào sổ

14202
C

TC/237

cho *Đặng Văn Liễu*
sinh ngày 16/04/64 Nam *Đinh*

UBND PHƯỜNG THẮNG LỢI
CHỦ TỊCH

Chữ ký của người được cấp bằng

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



ĐÃ THU TIỀN

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Đình



LEARNING FOR SUCCESS | LEARNING FOR PROSPERITY

This is to certify that

Đặng Văn Liễu

has successfully completed the training course of

HUMAN RESOURCES MANAGEMENT:

- HUMAN RESOURCES PLANNING
- RETAINING TOP EMPLOYEES
- RECRUITING KEY MANAGEMENT PERSONNELS
- COMPENSATION & BENEFITS

From September 20th to 23rd, 2006

Ho Chi Minh, Vietnam

Ngô Đình Dũng
Executive Director

ISM

John McKenzie
Program Manager

an **AMPDF** initiative

The General Insurance
Association of Japan

The Association of Vietnamese
Insurers

The Non-Life Insurance
Institute of Japan

Certificate of Attendance

This is to certify that

Mr. Dang Van Lieu

attended

*The Insurance School (Non-Life) of Japan
Overseas Seminar*

on

Construction and Erection Insurance

Conducted in Ho Chi Minh City, September 18, 2009

CHUNG THUC BAN SAO DUNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 005293 Quyền số 06 SCT/BS
29-06-2016

The General Insurance
Association of Japan

Association of Vietnamese
Insurers

The Non-Life Insurance
Institute of Japan



Katsuo Handa
Executive Director



Phung Dao Lu



Fudeji Hama
Executive Director



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
BAOMINH INSURANCE CORPORATION
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO BẢO MINH
BAOMINH TRAINING CENTER
GIẤY CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE

BẢN SAO



Chứng nhận Ông/Bà : **ĐẶNG VĂN LIỄU**
This is to certify that Mr./Ms.

Sinh ngày : 16/04/1964
Date of birth

Nơi sinh : Nam Định
Place of birth

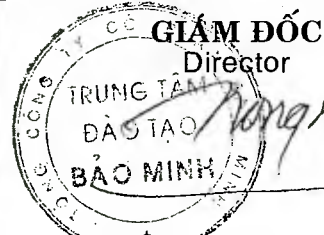
Đã tham dự : Lớp Nâng cao nghiệp vụ Bảo Hiểm xe – con người
Has participated in Tổ chức tại Đắk Lắk từ ngày 28/05 đến ngày 02/06/2007

Kết quả thi : Đạt yêu cầu
Result of examination:

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số chứng thực: 005292 Quyển số: 06 SCT/BS
 29-06-2016

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 06 năm 2007

Vào sổ số : 0286
Registration No
Ngày : 11/06/2007
Date



Ts. TRẦN TRỌNG NAM

CÔNG CHỨNG VIÊN
Đỗ Văn Chính

TỜ TRÌNH

V/v nghỉ chế độ của Trưởng Ban Kiểm soát ABIC

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Theo hồ sơ cán bộ và hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 để bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 - 2017, Ông Mai Khánh Chung sinh ngày 22 tháng 8 năm 1956, được Agribank giới thiệu ứng cử Thành viên Ban kiểm soát và chức danh Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách tại ABIC nhiệm kỳ II (2012 -2017).

Tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã bầu Ông Mai Khánh Chung giữ chức danh Thành viên Ban kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2012 - 2017, theo đó Ban kiểm soát ABIC đã họp ngày 24/06/2012 bầu Ông Mai Khánh Chung giữ chức danh Trưởng ban Kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2012 - 2017. Như vậy đến ngày 22 tháng 8 năm 2016, Ông Mai Khánh Chung tròn 60 tuổi và đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của Luật lao động, Luật BHXH.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét chấp thuận Ông Mai Khánh Chung thôi giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát để nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 01/09/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TK ABIC, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đình Việt Đông

Số: 61 /2016/TT - ABIC – HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v bầu Thành viên Ban kiểm soát

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 27/06/2016, ABIC nhận được văn bản số 4597/NHNo-ĐT của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) về việc giới thiệu ông Trương Đình Cảnh, Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh Tây Hà Nội tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát, ứng cử chức danh Trưởng ban Kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2012 – 2017, thay ông Mai Khánh Chung, Trưởng Ban Kiểm soát ABIC nghỉ hưu:

*** Lý lịch Tóm tắt của Ông Trương Đình Cảnh:**

- Họ và tên: Trương Đình Cảnh
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
- Sinh ngày: 05/08/1964
- Nguyên quán: Ý Yên, Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Số 18A – ngách 27 – ngõ 29 – Phố Dịch Vọng , quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
- Bằng cấp chuyên môn:
 - + Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng tốt nghiệp năm 2011 tại Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội;
 - + Thạc sỹ kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, tốt nghiệp năm 2006 tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;

*** Quá trình công tác:**

- Từ 09/1982 đến 10/1985: Tiểu đội trưởng - Thượng sỹ - đơn vị E123- QĐ14-QKI
- Từ 10/1985 đến 03/1989: Học sinh trung học Ngân hàng I - Bắc Ninh- Hà Bắc
- Từ 04/1989 đến 12/1989: Cán bộ Ngân hàng Công thương thị xã Ninh Bình – Hà Nam Ninh
- Từ 01/1990 đến 03/1993: Cán bộ Agribank Tỉnh Ninh Bình
- Từ 03/1993 đến 12/1995: Phó phụ trách phòng Điện toán Agribank tỉnh Ninh Bình
- Từ 12/1995 đến 01/2003: Cán bộ phòng KT Agribank tỉnh Nam Định
- Từ 01/2003 đến 06/2003: Cán bộ Điện toán Agribank tỉnh Nam Định
- Từ 07/2003 đến 09/2003: Cán bộ phòng KTNQ Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội

- Từ 10/2003 đến 01/2004: Phó phụ trách PGD Hàng Lược Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
- Từ 01/2004 đến 04/2008: Giám đốc PGD Hàng Lược Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
- Từ 04/2008 đến 02/2010: Phó phụ trách phòng KT&NQ Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
- Từ 02/2010 đến 15/9/2012: Trưởng phòng KT&NQ Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
- Từ 15/9/12 đến 31/10/2012: Cán bộ phòng KT&NQ Chi nhánh Agribank Tây HN thuộc Chi nhánh Agribank Trảng An
- Từ 11/2012 đến 07/2014: Phó giám đốc Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội thuộc Chi nhánh NHO&PTNT Trảng An
- Từ 21/07/2014: đến nay Phó giám đốc Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015; Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010; điều 38 Điều lệ tổ chức và hoạt động ABIC ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 quy định tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát ABIC.

Tại kỳ họp Hội đồng quản trị ABIC kỳ thứ 38 ngày 07/04/2016, sau khi xem xét hồ sơ (văn bản của Agribank, văn bản Đại diện vốn của Agribank tại ABIC, sơ yếu lý lịch, văn bằng, chứng chỉ kèm theo) của Ông Trương Đình Cảnh, Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh Tây Hà Nội, các thành viên HĐQT đã thảo luận về tiêu chuẩn, điều kiện lựa chọn, bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát ABIC, theo đó các thành viên HĐQT thống nhất như sau:

HĐQT ABIC nhất trí đề cử Ông Trương Đình Cảnh ứng cử chức danh Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách nhiệm kỳ (2012 – 2017) thay thế ông Mai Khánh Chung nghỉ hưu kể từ ngày 01/09/2016. (Sơ yếu lý lịch Ông Trương Đình Cảnh đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Việt Đông

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- 1) Họ và tên khai sinh: TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH
- 2) Tên gọi khác: Không
- 3) Sinh ngày: 05 tháng 08 năm 1964 Giới tính: Nam
- 4) Nơi sinh: Xã Yên Tiến, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
- 5) Quê quán: Xã Yên Tiến, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
- 6) Dân tộc: Kinh 7) Tôn giáo: Không
- 8) Nơi sinh sống và làm việc thường trú: Số 18A- Ngách 27- Ngõ 29- Phố Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy- Hà Nội.
- 9) Nơi ở hiện nay: Số 18A- Ngách 27- Ngõ 29- Phố Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy- Hà Nội.
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Học sinh chuyên nghiệp
- 11) Ngày tuyển dụng: 06/04/1989 Cơ quan tuyển dụng: Ngân hàng Công thương Việt Nam
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Phó giám đốc Chi nhánh NHNo&PTNT Tây Hà Nội – Ngân Hàng No&PTNT Việt Nam.- Chủ tịch CĐCS Agribank Tây Hà Nội- Phó bí thư chi bộ Agribank Tây Hà Nội.
- 13) Công việc chính được giao: Phụ trách công tác Kế toán-Ngân quỹ, Thanh toán Quốc tế, Hành chính Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội .
- 14) Ngạch công chức (viên chức): Quản lý DN (phó GD) , Mã ngạch:
Bậc lương: 1/2 Hệ số: 5.32 Ngày hưởng: 21/07/2014
Phụ cấp chức vụ: 0 Phụ cấp khác: 0,3
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông: 10/10
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- 15.3- Lý luận chính trị: Trung cấp 15.4-Quản lý nhà nước:
- 15.5- Ngoại ngữ: Tiếng Anh Trình độ : C 15.6-Tin học: KTV (C)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 27/12/1997 Ngày chính thức: 27/12/1998
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: 26/03/1980, Đoàn TNCS HCM
- 18) Ngày nhập ngũ: 01/9/1982 Ngày xuất ngũ: 01/10/1985
Quân hàm cao nhất: Thượng sỹ
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất: Bằng khen của Bộ trưởng bộ Quốc phòng
- 20) Sở trường công tác: Kế toán
- 21) Khen thưởng: Không 22) Kỷ luật: Không
- 23) Tình trạng sức khỏe: Tốt Chiều cao: 1m 67 Cân nặng: 67 kg, Nhóm máu: 0
- 24) Là thương binh hạng:/....., Là con gia đình chính sách: không
- 25) Số chứng minh nhân dân: 013439254 Cấp ngày: 09/7/2011



26) Số sổ BHXH: 2596037937

**27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn,
nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học**

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trung học Ngân hàng 1 TW	Kế toán Ngân hàng	11/1985-03/1989	Tập trung	Bằng TN, TH chuyên nghiệp
ĐH KTQD Hà Nội	Tài chính- ngân hàng	12/1995-01/2001	Tại chức	Bằng tốt nghiệp, cử nhân kinh tế
ĐHBK Hà Nội	Quản trị kinh doanh	10/2004-11/2006	Tập trung	Bằng tốt nghiệp, Thạc sỹ kinh tế
ĐH Ngoại Ngữ Hà Nội	Tiếng Anh	1/1993- 12/1993	Tại chức	Chứng chỉ, trình độ B tiếng Anh
ĐHBK Hà Nội	Tin học	10/2001-04/2002	Tập trung	Chứng chỉ (C), Kỹ thuật viên tin học
Liên Hiệp KHCN - TN Ứng Dụng	Tiếng Anh	10/2004-04/2005	Tại chức	Chứng chỉ, trình độ C tiếng Anh

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
09/1982-10/1985	Tiểu đội trưởng - Thượng sỹ - đơn vị E123- QĐ14- QKI
10/1985- 03/1989	Học sinh trung học Ngân hàng I - Bắc Ninh- Hà Bắc
04/1989-12/1989	Cán bộ NH Công thương thị xã Ninh Bình – Hà Nam Ninh
01/1990-03/1993	Cán bộ NHNo Tỉnh Ninh Bình
03/1993- 12/1995	Phó phụ trách phòng Điện toán NHNo tỉnh Ninh Bình
12/1995- 01/2003	Cán bộ phòng KT NHNo tỉnh Nam Định
01/2003- 06/2003	Cán bộ Điện toán NHNo tỉnh Nam Định
07/2003- 09/2003	Cán bộ phòng KTNQ Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội
10/2003-01/2004	Phó phụ trách PGD Hàng Lược Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội
01/2004- 04/2008	Giám đốc PGD Hàng Lược Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội
04/2008-02/2010	Phó phụ trách phòng KT&NQ Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội
02/2010- 15/9/2012	Trưởng phòng KT&NQ Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội
15/9/12-31/10/2012	Cán bộ phòng KT&NQ Chi nhánh NHNo Tây HN thuộc Chi nhánh NHNo Trảng An
11/2012 -07/2014	Phó giám đốc Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội thuộc Chi nhánh NHo &PTNT Trảng An
21/07/2014-đến nay	Phó giám đốc Chi nhánh NHNo Tây Hà Nội - NHNo &PTNT Việt Nam

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù, đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc)

Không

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước :

Không

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Trương Đình Liên	1926	Cán bộ hưu trí, Đã mất
Mẹ	Ngô Thị Nhung	1928	Yên Tiên, ý Yên, Nam Định
Anh	Trương Đình Hiên	1954	Giám đốc TT Y tế dự phòng Ninh Bình
Chị	Trương Thị Hiên	1956	Cán bộ hưu trí, Vụ Bản, Nam Định
Chị	Trương Thị Hiên	1958	Nội trợ, Yên tiên, Ý Yên, Nam Định
Chị	Trương Thị Thảo	1958	Nội trợ, Yên tiên, Ý Yên, Nam Định
Chị	Trương Thị Vinh	1962	Giáo viên, Yên Tiên, Ý Yên, Nam Định
Em	Trương Thị Tuyên	1968	Nội trợ, Yên tiên, Ý Yên, Nam Định
Vợ	Cao Thị Duyên	1976	Cb, Ngân Hàng CSXH Hà Nội – TP Hà Nội
Con	Trương Thị Diệu Linh	1999	Học sinh – Cầu Giấy, Hà Nội
Con	Trương Thái Sơn	2003	Học sinh – Cầu Giấy, Hà Nội

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố vợ	Cao Xuân Điều	1954	Cán bộ, Sở TNMT Nam Định, TP Nam Định
Mẹ vợ	Vũ Thị Mùi	1956	Nội trợ, Trục Hưng, Trục Ninh, Nam Định
Anh vợ	Cao Quý Dương	1974	Cán bộ UBND Huyện Nam Trực, Nam Định

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm	06/1997	06/2000	06/2003	06/2006	06/2009	06/2012	10/2012	7/2014
-----------	---------	---------	---------	---------	---------	---------	---------	--------

Mã ngạch/bậc	3/8 KTV	4/8 KTV	5/8 KTV	6/8 KTV	7/8 KTV	8/8 KTV	3/6 KTVC	1/2 QLDN
Hệ số lương	2.96	3.27	3.58	3.89	4,2	4,51	4,66	5.32

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

Bản sơ yếu lý lịch của Ông Trương Đình Cảnh
khai kê đúng sự thật.

Ông trở công vụ tại chi nhánh Tây Hà Nội, Ông
Cảnh làm tốt nhiệm vụ được giao.
Qua kỳ thi công chức đúng mức, chưa làm.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2016

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời
khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng
CBCC**

(Ký tên, đóng dấu)

Trương Đình Cảnh
Trương Đình Cảnh



GIÁM ĐỐC

Trần Duy Hưng
Trần Duy Hưng



THE RECTOR OF HANOI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

On the Recommendation of the Scientific and Training Council
has conferred upon

Mr. *Truong Dinh Canh*

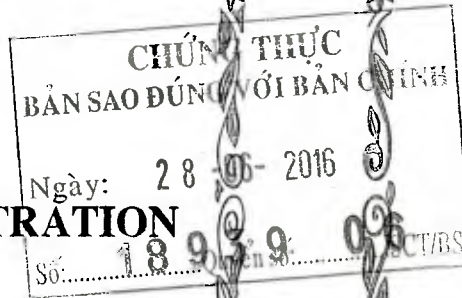
Born **05/08/1964** in *Nam dinh*

THE DEGREE OF

MASTER OF BUSINESS ADMINISTRATION



Given under the seal of Hanoi University of Technology
this ninth day of May 2007



CÔNG CHỨNG VIÊN ĐỒ PHƯƠNG MẠI
Số đăng: 002630
No. A 0029124

**BẢN SAO
COPY**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ

Quản trị kinh doanh

cho ông *Truong Dinh Canh*

Sinh ngày **05/08/1964** tại *Nam Định*

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2007

Hiệu trưởng



GS. Hoàng Bá Chí

**BẢN SAO
COPY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

.....**ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**.....
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo **TAI CHỨC**

ngành *Ngân hàng*

hạng *Khét* năm tốt nghiệp **2001**

và công nhận danh hiệu

.....**CỬ NHÂN KINH TẾ**.....

cho:..... *Trương Đình Cảnh*

sinh ngày **05/08/1964** tại *Nam Định*

Hà Nội ngày *15* tháng *03* năm **2001**

Hiệu trưởng:..... *[Signature]*

Khoa trưởng:..... *[Signature]*
GS.TS Nguyễn Đình Hương

Số hiệu bằng
C **103473**

Số vào sổ
19624

Chữ ký của người được cấp bằng
Ngày: **28-06-2016**

Số: **18938**
.....**06**.....SCT/BS

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH



**CÔNG CHỨNG VIÊN
ĐỖ PHƯƠNG MAI**

BẢNG ĐIỂM CAO HỌC

Cấp cho : TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH
Sinh năm : 05/08/1964
Là : Học viên cao học
Hình thức đào : Tập trung
Chuyên ngành : QUẢN TRỊ KINH DOANH

Tai : Nam Định
Khóa : 2004_2006

STT	Môn học	ĐVHT	Điểm	STT	Môn học	ĐVHT	Điểm
1	Tiếng Anh	12	6.8	12	Quản lý tài chính	3	6
2	Khoa học quản lý	3	9	13	Quản lý sản xuất	3	7
3	Hệ thống thông tin quản lý	3	7	14	Quản lý nhân lực	3	8
4	Kinh tế vĩ mô	3	7	15	Kinh tế lượng	3	7
5	Kinh tế vi mô	3	5	16	Marketing dịch vụ	2	7
6	Triết học	6	6	17	Chiến lược SXKD	3	9
7	Toán kinh tế	3	9	18	Quản lý chất lượng	3	7
8	Kinh tế quốc tế	3	7	19	Quản lý công nghệ	3	5
9	Kê toán doanh nghiệp	3	6	20	Quản lý rủi ro	2	9
10	Marketing cơ bản	3	9	21	Các VĐ pháp lý trong KD	2	7
11	Quản lý dự án	3	8				

Điểm TBC các môn học : 7.11

Điểm luận văn : 9.5

Đề tài Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý rủi ro tín dụng của Ngân hàng NN&PTNT VN

Bảo vệ ngày 02 tháng 11 năm 2006 tại Hội đồng chấm luận văn gồm:

1. Chủ tịch : PGS.TS Nguyễn Minh Duệ
2. Thư ký : TS Trương Huy Hoàng
3. Phản biện 1 : TS Phạm Thị Thu Hà
4. Phản biện 2 : PGS.TS Nguyễn Cảnh Nam
5. Ủy viên, GVHD : PGS.TS Trần Văn Bình

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2007

TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Ghi chú:

Bảng điểm này chỉ có giá trị cùng bằng thạc sĩ
Thay cho sổ điểm không cấp lại

(Chữ ký)



PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG SAU ĐẠI HỌC
PGS-TS. *Đình Văn Phong*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
HÀ NỘI

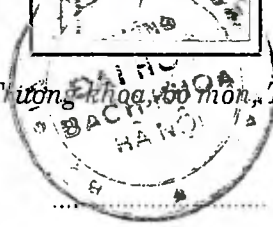
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN

Số 1901/ĐT. BK



Chữ ký Trường Khoa, Bộ môn, Trung tâm



Ông (Bà) : *Trương Đình Cảnh*

Sinh ngày : *05-8-1964*

Quê quán :

Nam Định

Chuyên đề bồi dưỡng :

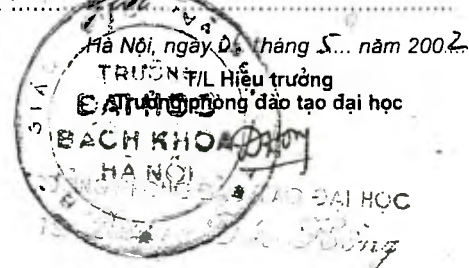
Kỹ thuật viên tin học

.....

.....

Thời gian : *06 tháng*

Kết quả :



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

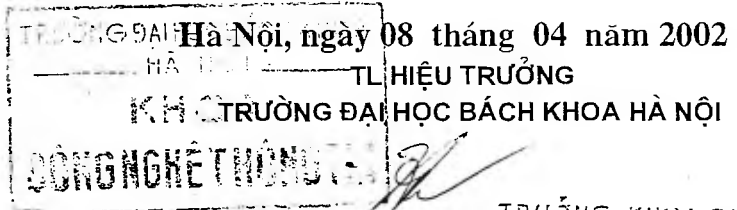
BẢNG ĐIỂM HỌC TẬP
(*Khoá học từ 10/2001 đến 04/2002*)

HỌ VÀ TÊN: TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH
NGÀY SINH: 05/08/64
NƠI SINH: NAM ĐỊNH

TT	MÔN HỌC	ĐIỂM	TT	MÔN HỌC	ĐIỂM
1	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	7	7	Hệ điều hành Unix	9
2	Kiến trúc và tính	10	8	Truyền số liệu	8
3	Phân tích và thiết kế HT	8	9	Mạng máy tính	8
4	Hệ điều hành Windows	6	10	Hệ quản trị CSDL ORACLE	9
5	FOXPRO nâng cao	5	11	Cơ sở dữ liệu	8
6	Lập trình ACCESS	10	12	Bảo trì hệ thống	8

TRUNG BÌNH CHUNG: 8,00

XẾP LOẠI: GIỎI



TRƯỜNG KHOA CNTT
Nguyễn Chí Hải

BẢNG ĐIỂM

(CÓ GIÁ TRỊ KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP)

Họ, tên sinh viên: Trương Đình Cảnh Sinh ngày: 05./08./1964 Tại: Nam Định
Chuyên ngành: Ngân hàng Hệ: Dài hạn Tại chức khoá 28, niên khoá: 1996-2000

KẾT QUẢ HỌC TẬP

TT	Môn học	Điểm			TT	Môn học	Điểm		
		L1	L2	L3			L1	L2	L3
1	Kinh tế chính trị	8			28	Quản lý nhà nước về KT	8		
2	Chủ nghĩa XHKH	6			29	Luật kinh tế	7		
3	Lịch sử Triết học	8			30	Quy hoạch tuyến tính	3	5	
4	Toán cao cấp	5			31	Mô hình toán	6		
5	Triết học Mác Lênin	8			32	Tin học ứng dụng	5		
6	Lịch sử các học thuyết KT	7			33	Thống kê kinh tế xã hội	6		
7	Xác suất thống kê	7			34	Chính sách kinh tế xã hội	6		
8	Địa lý kinh tế	7			35	Kinh tế các ngành SXVC	8		
9	Kinh tế vi mô	7			36	Kinh tế thương mại dịch vụ	5		
10	Lịch sử Đảng	3	5		37	Kinh tế đầu tư	8		
11	Kinh tế Vĩ mô	7			38	Kế toán doanh nghiệp	8		
12	Luật đại cương	7			39	Marketing T/chính ngân hàng	7		
13	Tâm lý xã hội học	7			40	Thị trường chứng khoán	7		
14	Tin học đại cương	5			41	Nghiệp vụ ngân hàng nhà nước	7		
15	Quản lý công nghệ	6			42	T/dụng và Ng/vụ NH T/mai 1	BT	6	
16	Dân số học	7			43	Phân tích H/động kinh doanh	6		
17	Kinh tế môi trường	5			44	Toán tài chính	7		
18	Ngôn ngữ s/thảo v/bản	8			45	Thanh toán quốc tế	7		
19	Phương pháp NCKH	7			46	Tài chính DN và P/tích TCDN	6		
20	Lịch sử kinh tế quốc dân	6			47	Nghiệp vụ ngân hàng T/mai 2	7		
21	Kinh tế công cộng	7			48	Kế toán ngân hàng	8		
22	Kinh tế phát triển	8			49	Lập và T/định dự án Đ/tr T/dụng	6		
23	Kinh tế quốc tế	5				Chuyên đề thực tập tốt nghiệp	8		
24	L/T hạch toán kế toán	8				Kết quả thi tốt nghiệp			
25	Lý thuyết Thống kê	5			1	Chuyên môn 1	6		
26	L/T Tài chính tiền tệ	8			2	Chuyên môn 2	9		
27	Lý thuyết Marketing	7							

Xếp loại học lực: **Khá**

Được công nhận **Tốt nghiệp đại học** theo quyết định số 165/QĐ-TC ngày 16 / 01/ 2001 của Hiệu trưởng Đại học Kinh tế quốc dân và được cấp Bằng đại học danh hiệu **Cử nhân kinh tế**, vào sổ cấp bằng số: số hiệu bằng:

Hà nội, ngày 11 tháng 03 năm 2001



SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION UIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

LIÊN HIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TIN HỌC ỨNG DỤNG

Trình độ : C

Anh(Chị): *Trương Đình Cảnh*

Sinh ngày: *05/08/1964* Tại: *Nam Định*

Đã tốt nghiệp kỳ thi

Chương trình: *Ngoại ngữ Anh văn*

Đạt loại: *Khá*

Khoá: *08* Năm: *2005*

Tại: Văn phòng liên hiệp UIA

Mr/Mrs/Miss: **TRUONG DINH CANH**
Has successfully passed the Linguistic
training Programme of UIA

Hà Nội, Ngày 10 Tháng 04 Năm 2005

TỔNG GIÁM ĐỐC UIA

Level: C

No: 25/542/UIA



Vũ Thế Khanh

Số 62 /2016/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết 43/2015/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 ngày 24 tháng 04 năm 2015;
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 (ĐHĐCĐ) phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác năm 2016 cho HĐQT và Ban kiểm soát Công ty như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT và Ban kiểm soát:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Thành viên HĐQT	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (nếu có)	17.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có)	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	15.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	



2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách (nếu có)	15.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách (nếu có)	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Thành viên HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách, Thư ký Công ty và Trưởng các Ban thuộc HĐQT không hưởng thù lao mà hưởng lương và các lợi ích khác theo quy định của Công ty. Mức cụ thể đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

2. Chi phí khác:

Để tạo điều kiện tốt nhất cho Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2016, đồng thời đảm bảo kinh phí cho HĐQT, Ban kiểm soát và các Ban thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị tăng cường công tác giám sát và hỗ trợ hoạt động kinh doanh, HĐQT trình ĐHCĐ phê duyệt ngân sách cho HĐQT và Ban kiểm soát để chi tiêu một số khoản như: Điện thoại, công tác phí, chi phí giao dịch... Căn cứ vào chương trình, kế hoạch hoạt động thực tế, HĐQT giao Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương để Tổng Giám đốc thực hiện hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh.

Mức chi: **0,5%** /Doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TK ABIC, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^{CTA}
CHỦ TỊCH

Đinh Việt Đông

Số: /2016/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2016

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của ABIC được tổ chức ngày 20/7/2016 tại Hà Nội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của HĐQT ABIC

1.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2015 đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ ABIC, các nghị quyết của HĐQT đã tạo ra nền tảng vững chắc để ABIC đạt được kết quả cao trong hoạt động kinh doanh năm 2015 và tạo tiền đề cơ bản cho các năm tiếp theo. Nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT ABIC năm 2016.

1.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2016

2.1. Đại hội nhất trí thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2016

2.2. Đại hội đã quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3: Phê duyệt kết quả kinh doanh của ABIC năm 2015 và Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán

3.1. Đại hội nhất trí phê duyệt kết quả kinh doanh của ABIC năm 2014 và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH 2015	TH 2015	TH/KH	Tăng trưởng
I/	Doanh thu bán hàng	700.780	816.500	872.663	106,9%	24,5%
1	<i>Phí Bảo hiểm gốc</i>	632.690	746.500	784.452	105,1%	24,0%
2	<i>Phí nhận tái bảo hiểm</i>	24.200	25.000	40.351	161,4%	66,7%
3	<i>Doanh thu đầu tư tài chính</i>	43.200	45.000	47.524	105,6%	10,0%
II/	Lợi nhuận trước thuế	147.936	100.000	105.081	105,1%	-29,0%

(Lợi nhuận trước thuế 2015 giảm 29% là do: Năm 2014 là năm đầu tiên thực hiện hạch toán chi phí hoa hồng chờ phân bổ theo Thông tư 232/2013/TT-BTC nên đã làm tăng lợi nhuận 47.540 triệu đồng, nếu loại trừ yếu tố này thì lợi nhuận năm 2015 tăng 4.685 triệu đồng đạt mức tăng trưởng 4,7% so với năm 2014). Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Báo cáo của HĐQT ABIC.

3.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4: Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2016 của ABIC

4.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2016 của ABIC trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu bán hàng: đạt 976 tỷ đồng, tăng trưởng 11,8% so với thực hiện năm 2015, trong đó:

+ *Phí bảo hiểm gốc: Đạt 926 tỷ đồng, tăng trưởng 18% so với thực hiện 2015.*

+ *Doanh thu đầu tư tài chính: phấn đấu đạt 50 tỷ đồng, tăng 5,2% so với thực hiện 2015.*

- Lợi nhuận trước thuế: Thực hiện 115 tỷ, tăng trưởng 9,4% so với năm 2015.

- Cổ tức: 12%/cổ phần

4.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 của ABIC với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5: Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) năm 2015.

5.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo quyết toán ngân sách năm 2015 của HĐQT và BKS ABIC như sau:

- *Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 555.000.000 đồng*
- *Chi phí hoạt động khác: 441.917.726 đồng*
- *Số còn lại chưa chi là: 3.462.920.440 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2015 của ABIC.*

5.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2015:

6.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau :

a	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014	116.665.012.539	đồng
b	Các khoản chi đã trong năm 2015	73.703.637.595	đồng
	- Chi trả cổ tức năm 2014	44.210.160.000	đồng
	- Trích quỹ thưởng quản lý điều hành	500.000.000	đồng
	- Trích quỹ Đầu tư phát triển	11.523.586.071	đồng
	- Trích Quỹ Dự phòng tài chính	5.761.793.036	đồng
	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.708.098.488	đồng
c	Lợi nhuận năm 2014 còn lại chưa phân phối	42.961.374.944	đồng

6.2. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

a	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	81.827.543.613	đồng
b	Các khoản đã hạch toán trong năm 2015	4.091.377.181	đồng
	- Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2015 (5%/LNST)	4.091.377.181	đồng
c	LN chưa phân phối từ năm 2014 chuyển sang	42.961.374.944	đồng
d	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (4=1-2+3)	120.697.541.376	đồng
e	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận còn lại năm 2015 (đồng)		
	- Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	: 120.697.541.376	đồng
	- Dự kiến phân phối	: 82.803.071.939	đồng
	+ Trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%/CP theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015:	44.210.160.000	
	+ Quỹ đầu tư phát triển	: 16.365.508.723	đồng
	+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	: 21.091.539.084	đồng
	+ Trích quỹ phúc lợi	: 4.218.307.817	đồng
	+ Trích quỹ khen thưởng	: 16.873.231.267	đồng
	+ Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phòng Kế toán Tài chính)	: 1.135.864.132	đồng

f. Dự kiến lợi nhuận để lại chưa phân phối : 37.894.469.437 đồng

Ghi chú: Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- Quy mô vốn chủ sở hữu của ABIC hiện nay còn thấp (đạt 557 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2015). Do vậy phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.

- Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

6.3. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 7: Thông qua Báo cáo của BKS ABIC năm 2015:

7.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của BKS ABIC, Đại hội nhất trí đánh giá: Hoạt động của BKS ABIC năm 2015 đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ ABIC. Báo cáo của BKS ABIC đã đánh giá trung thực, chính xác tình hình hoạt động và kết quả tài chính của ABIC năm 2015.

7.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8: Phê duyệt Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2016 của ABIC.

8.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt Công ty TNHH Ernst Young Việt Nam theo đề xuất của BKS ABIC để thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2016 của ABIC.

8.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

9.1. Thông qua Phương án cơ cấu ABIC theo Tờ trình của HĐQT, giao cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các bước công việc tiếp theo (*Chi tiết như Phương án đính kèm*).

9.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

10.1. Phê chuẩn kết quả bầu Ông Lê Hồng Quân giữ chức danh thành viên HĐQT ABIC chuyên trách trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012 – 2017.

10.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 11: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

11.1. Chấp thuận Ông Đặng Thế Vinh thôi không tham gia HĐQT ABIC.

11.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 12: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

12.1. Chấp thuận Ông Mai Khánh Chung thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát đề nghị hưu theo chế độ từ 01/9/2016.

12.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 13: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

13.1. Phê chuẩn kết quả bầu Ông giữ chức danh Thành viên HĐQT ABIC trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012 - 2017.

13.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 14: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

14.1. Bầu Ông giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát ABIC chuyên trách trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012 – 2017 thay thế Ông Mai Khánh Chung nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/9/2016.

14.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 15: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 nhất trí quyết nghị:

15.1. Tiếp tục đề giữ chức danh thành viên ban kiểm soát ABIC đến hết nhiệm kỳ 2012 - 2017.

15.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 16: Phê duyệt kế hoạch ngân sách của HĐQT và BKS năm 2016

16.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách và thù lao năm 2016 của HĐQT và BKS như sau:

Thành viên HĐQT

- | | |
|---|---|
| - Chủ tịch HĐQT chuyên trách | Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty |
| - Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (nếu có) | 17.000.000 đồng |
| - Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách | Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của |

- | | |
|--|---|
| | Công ty |
| - Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) | Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty |
| - Thành viên HĐQT không chuyên trách | 15.000.000 đồng |
| Thành viên Ban kiểm soát | |
| - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách | Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty |
| - Trưởng BKS không chuyên trách (nếu có) | 15.000.000 đồng |
| - Thành viên BKS chuyên trách (nếu có) | Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty |
| - Thành viên BKS không chuyên trách | 5.000.000 đồng |
- Đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Thành viên HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách, Thư ký Công ty và Trưởng các Ban thuộc HĐQT không hưởng thù lao mà hưởng lương và các lợi ích khác theo quy định của Công ty. Mức cụ thể ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
 - Chi phí hoạt động khác: 0,5%/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

16.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 17: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày /7/2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 giao HĐQT, BKS ABIC theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông ABIC;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: TCHC, TKPC, TK ABIC.

Đinh Việt Đông